

GIAO ƯỚC CỦA ĐỨC CHÚA TRỜI

*Bài 12 (tiếp theo) Các điều kiện mà tuyển dân của Đức Chúa Trời phải đạt, để được nhận giao ước của Đức Chúa Trời.
Lễ thật về Lễ truyền chức cho chức vụ thầy tế lễ A-rôn và cho các con trai của A-rôn.*

Chúng ta đang học về những sự mâu nhiệm về công việc mà Môi-se phải làm, được gọi là lễ truyền chức thầy tế lễ cho A-rôn và các con trai của A-rôn, cũng có nghĩa là Môi-se làm lễ tấn phong, làm lễ thánh hóa, làm lễ biệt riêng A-rôn và các con trai của A-rôn làm chức thầy tế lễ ở trước mặt Đức Giê-Hô-Va và theo mạng lệnh mà Đức Giê-Hô-Va đã phán về chức vụ này là **chức tế lễ sẽ bởi mạng lệnh định đời đời cho họ**.

Chúng ta đang ở trong **kỳ hoán cải**, là kỳ mà hết thảy những người thuộc về Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ hầu việc Đức Chúa Trời bằng tâm thần và bằng Lễ thật, như Đức Chúa Jêsus Christ đã phán: **“Nhưng giờ hầu đến, và đã đến rồi, khi những kẻ thờ phượng thật lấy tâm thần và lễ thật mà thờ phượng Cha: ấy đó là những kẻ thờ phượng mà Cha ưa thích vậy. Đức Chúa Trời là Thần, nên ai thờ lạy Ngài thì phải lấy tâm thần và lễ thật mà thờ lạy.”** (Giăng 4:23-24)

Giăng 16:12-15: Ta còn có nhiều chuyện nói với các ngươi nữa; nhưng bây giờ những điều đó cao quá sức các ngươi. Lúc nào Thần lễ thật sẽ đến, thì Ngài dẫn các ngươi vào mọi lễ thật; vì Ngài không nói tự mình, nhưng nói mọi điều mình đã nghe, và tỏ bày cho các ngươi những sự sẽ đến. Ấy chính Ngài sẽ làm sáng Danh Ta, vì Ngài sẽ lấy điều thuộc về Ta mà rao bảo cho các ngươi. Mọi sự Cha có, đều là của Ta; nên Ta nói rằng Ngài sẽ lấy điều thuộc về Ta mà rao bảo cho các ngươi vậy.

Đức Chúa Jêsus Christ đã phán trước cho các môn đồ của Ngài biết về kỳ mà Đức Thánh Linh sẽ thay đổi phương cách Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời thi hành sự cứu chuộc loài người theo cách mới của Đức Thánh Linh, chứ không theo cách cũ của văn tự, nhưng Đức Chúa Trời không hủy bỏ Luật pháp mà Ngài đã ban cho loài người qua Môi-se và được chép thành văn tự và cũng không vô hiệu các giá trị của những sự đã được chép thành văn tự trong Kinh Thánh, mà là làm cho những sự được chép thành văn tự đó được vững lập, được tôn trọng cho tới khi kế hoạch tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời được hoàn thành.

Chúng ta hãy xem Đức Thánh Linh đã tỏ những sự mâu nhiệm này qua các tội tổ của Ngài như thế nào.

Hê-bơ-rơ 9:1-28: Ước trước cũng có những luật về việc thờ phượng và một nơi thánh dưới đất. Và, một đền tạm đã dựng lên: phần thứ nhất gọi là nơi thánh, có chân đèn, bàn và bánh bày ra; rồi đến phía trong màn thứ hai, tức là phần gọi là nơi rất thánh, có lư hương bằng vàng và hòm giao ước, toàn bọc bằng vàng. Trong hòm có một cái bình bằng vàng đựng đầy ma-na, cây gậy trở hoa của A-rôn, và hai bảng giao ước; phía trên có hai ché-ru-bin vinh hiển, bóng nó che phủ nơi chuộc tội. Nhưng đây không phải dịp kể các điều đó cho rõ ràng. Các vật đã sắp đặt như vậy, hằng ngày những thầy tế lễ vào phần thứ nhất trong đền tạm, dâng làm trọn việc tế lễ; nhưng, phần thứ hai, thì mỗi năm một lần chỉ một mình thầy tế lễ thượng phẩm vào, chẳng bao giờ mà không đem huyết dâng vì chính mình và vì sự lầm lỗi dân chúng. Đức Thánh Linh lấy đó chỉ ra rằng hễ đền tạm thứ nhất đang còn, thì đường vào nơi rất thánh chưa mở. Ấy là một hình bóng chỉ về đời bây giờ, để tỏ rằng các lễ vật và hy sinh (*con sinh tế chịu giết để làm của tế lễ*) dâng đó, không có thể làm cho kẻ thờ phượng được vẹn lành về lương tâm. Đó chẳng qua là mạng lệnh của xác thịt, cũng như các lễ ăn, uống, rửa sạch, chỉ lập cho đến kỳ hoán cải vậy. Nhưng Đấng Christ đã hiện đến, làm thầy tế lễ thượng phẩm của những sự tốt lành sau này; Ngài đã vượt qua đền tạm lớn hơn và trọn vẹn hơn, không phải tay người dựng ra, nghĩa là không thuộc về đời này; Ngài đã vào nơi rất thánh một lần thì đủ hết, không dùng huyết của dê đực và của bò con, nhưng dùng chính huyết mình, mà được sự chuộc tội đời đời. Vì nếu huyết của dê đực bò đực cùng tro bò cái tổ mà người ta rưới trên kẻ ô uế còn làm sạch được phần xác thịt họ và nên thánh thay, huống chi huyết của Đấng Christ, là Đấng nhờ Đức Thánh Linh đời đời, dâng chính mình không tì tích cho Đức Chúa Trời, thì sẽ làm sạch lương tâm anh em khỏi công việc chết, dâng hầu việc Đức Chúa Trời hằng sống, là đường nào! Nhân đó, Ngài là Đấng trung bảo của giao ước mới, để khi Ngài chịu chết mà chuộc tội đã phạm dưới giao ước cũ, thì những kẻ được kêu gọi nhận lãnh cơ nghiệp đời đời đã hứa cho mình. Vì khi có chúc thư (*tờ di chúc*), thì cần phải đợi đến kẻ trời chết đã. Chúc thư (*tờ di chúc*) chỉ có giá trị sau lúc chết, vì hễ kẻ trời còn sống thì nó không có quyền gì. Ấy vậy, chính giao ước trước (*giao ước cũ*) nào chẳng phải là không dùng huyết mà lập. Lúc Môi-se phán mọi điều răn của luật pháp cho dân chúng, có lấy huyết của bò con và dê đực, với nước, dây nhung đỏ tía và nhàn ngưi tấ rắy trên sách cùng trên cả dân chúng, mà nói rằng: Đây là huyết của sự giao ước mà Đức Chúa Trời đã dạy lập với

các người. Đoạn, người cũng lấy huyết rảy đền tạm cùng mọi đồ thờ. Theo luật pháp thì hầu hết mọi vật đều nhờ huyết mà được sạch: không đổ huyết thì không có sự tha thứ. Vậy, nếu những tượng chỉ về các vật trên trời đã phải nhờ cách ấy mà được sạch, thì chính các vật trên trời phải nhờ của lễ càng quý trọng hơn nữa để được sạch. Và Đấng Christ chẳng phải vào nơi thánh bởi tay người làm ra, theo kiểu mẫu nơi thánh thật, bèn là vào chính trong trời, để bây giờ vì chúng ta hiện ra trước mặt Đức Chúa Trời. Ấy chẳng phải là dâng chính mình Ngài nhiều lần, như thầy tế lễ thượng phẩm mỗi năm vào trong nơi rất thánh mà dâng huyết không phải là huyết mình; bằng chẳng vậy, thì từ buổi sáng thế đến nay, Ngài đã phải chịu khổ nhiều lần rồi. Nhưng hiện nay đến cuối cùng các thời đại, Ngài đã hiện ra chỉ một lần, dâng mình làm tế lễ để cất tội lỗi đi. Theo như đã định cho loài người phải chết một lần, rồi chịu phán xét, cũng vậy, Đấng Christ đã dâng mình chỉ một lần để cất tội lỗi của nhiều người; Ngài lại sẽ hiện ra lần thứ hai, không phải để cất tội lỗi đi nữa, nhưng để ban sự cứu chuộc cho kẻ chờ đợi Ngài.

Chữ kỳ hoán cải - the times of reformation^{G3175} chép trong câu 10 trên, đó là chữ διόρθωσις - diorthosis, số 1357 ra từ chữ δια - dia, số 1223 và chữ ὀρθός - orthos, số 3717 của tiếng Hy-lạp có nghĩa là: *sự làm cho duỗi thẳng ra cách hoàn toàn, sự cải cách, sự thi hành theo cách mới tốt hơn, sự hiệu chỉnh lại, sự sửa chữa lại, sự phục hồi tình trạng nguyên thủy trọn vẹn, sự sắp xếp lại cho thẳng đúng với tiêu chuẩn ban đầu, phục hồi tính chất nguyên vẹn sự ngay thẳng, sự tu bổ lại như lúc ban đầu, sự hoàn trả lại đúng với tiêu chuẩn ban đầu thông qua một mẫu mực đã được định từ trước và đã được chép thành văn tự trong Kinh Thánh;*

Theo ý nghĩa của văn tự, thì **hoán cải** có nghĩa là *sự phục hồi lại mục đích ban đầu qua việc thay thế với một biện pháp khác tốt hơn mà vẫn bảo đảm được giá trị đã được chuẩn bị từ trước.*

Vì chúng ta được tạo dựng nên trong kế hoạch tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ của Đức Chúa Trời, vậy nên chúng ta phải có sự hiểu biết về chân giá trị của Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho tuyển dân của Ngài, là dân Y-sơ-ra-ên, mà dân Y-sơ-ra-ên là bóng về một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ của Đức Giê-Hô-Va. Bởi vì danh Y-sơ-ra-ên là do Đức Giê-Hô-Va đặt cho Gia-cốp, là người hình bóng cho một dân được dắt dẫn bởi Đức Thánh Linh (mà La-ban là bóng) và nhờ được Đức Thánh Linh ban ơn cho mà dân sự của Đức Chúa Trời có sự hiểu biết về Lễ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời (mà Lê-a là bóng về Lễ thật, còn Xinh-ba là đầy tớ gái của La-ban là bóng về ơn của Đức Thánh Linh ban cho mà mọi người tin Chúa có sự hiểu biết những sự mẫu nhiệm trong Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời). Nhờ sự hiểu biết về Lễ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời mà linh hồn người tin Chúa (mà Gia-cốp là bóng) mới nhận biết chân giá trị của Luật pháp được chép thành văn tự trong Kinh Thánh (mà Ra-chêl là bóng về Luật pháp văn tự và nhờ ơn hiểu biết những sự mẫu nhiệm trong các lời văn tự được ban cho bởi Đức Thánh Linh mà Bi-la, đầy tớ gái của La-ban là bóng). Khi Gia-cốp đã có được mười hai con trai và một con gái sanh bởi hai con gái và hai đầy tớ gái của La-ban mà Gia-cốp có được hai đạo quân lớn và trên con đường trở về nhà cha mình, là Y-sác (là người hình bóng về Đức Chúa Jêsus Christ), mà Gia-cốp biết nhờ cậy Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời của tổ phụ mình, là Áp-ra-ham và Y-sác, mà người đã cầu xin Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời giải cứu mình khỏi những sự hay chết của xác thịt mình (mà Ê-sau, anh của Gia-cốp là bóng). Bấy giờ, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời mới ban cho Gia-cốp một tên mới, là Y-sơ-ra-ên, nghĩa là từ “*kẻ nắm gót*” được trở thành “*người có quyền phép của con vua, người được cai trị như Đức Chúa Trời*” là bóng về một dân thánh, một nước thầy tế lễ của Đức Chúa Trời trong Danh của Đức Chúa Jêsus Christ, nghĩa là trong quyền phép của Lời Đức Chúa Trời.

Mọi người nào đã tin đến Danh của Đức Chúa Jêsus Christ, thì phải có sự hiểu biết về Lời của Đức Chúa Trời hằng sống, nghĩa là cả Luật pháp được chép thành văn tự trong Kinh Thánh, cùng ý nghĩa mẫu nhiệm của những sự mà Đức Thánh Linh, là Thần Lễ thật sẽ tỏ ra, được gọi là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, mà sự hiểu biết này được Lời Chúa chép là **sự hiểu biết đầy trọn** (Cô-lô-se 3:1-10).

Bản King James version chép: ¹⁰And have put ^{G1746} on ^{G1746} the new ^{G3501} man, which ^{G3588} is renewed ^{G341} in knowledge ^{G1922} after ^{G2596} the image ^{G1504} of him that created ^{G2936} him:

Chữ **sự hiểu biết đầy trọn** - in knowledge^{G1922} chép trong câu 10 trên, đó là chữ ἐπίγνωσις - epignosis, số 1922 ra từ chữ ἐπιγινώσκω - epiginosho, số 1921 của tiếng Hy-lạp có nghĩa là: *sự nhận thức được cách*

đầy đủ, sự công nhận, sự nhận biết, sự lĩnh hội được, sự hiểu biết, sự nắm được ý nghĩa, sự hiểu biết cách sáng suốt, sự hiểu biết những sự được giấu trong các dấu hiệu;

Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên qua Môi-se, tội tố của Đức Chúa Trời là Luật pháp trọn vẹn, nhưng vì những sự hay chết của các thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên và bởi sự yếu đuối của xác thịt khiến cho Luật pháp của Đức Chúa Trời ra sự yếu đuối, nên Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã có một giải pháp khác tốt hơn, không phải là tốt hơn so với Luật pháp đã được Đức Chúa Trời ban cho loài người như người ta đã nghĩ, mà điều Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã có sự thay đổi tốt hơn đây là chính Đức Chúa Trời sẽ dùng Con một của Ngài, nghĩa là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời dùng chính Lời hằng sống của Ngài, thể hiện trong một thân thể xác thịt như thân thể xác thịt của loài người chúng ta và trong sự mưu luận mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đặt Danh Ngài trong Con một đó, để đi trước dân sự của Đức Chúa Trời, để sửa soạn cho dân sự của Đức Chúa Trời một nơi yên nghỉ, như Lời Chúa có chép:

Xuất Ê-díp-tô Ký 23:20-23: **Đây này, Ta sai một thiên sứ đi trước mặt người, đặng phù hộ trong lúc đi đường, và đưa người vào nơi Ta đã dự bị. Trước mặt người, người khá giữ mình, phải nghe theo Lời, chớ nên phản nghịch; Người sẽ chẳng tha tội người đâu, vì Danh của Ta ngự trong mình người. Nhưng nếu người chăm chỉ nghe Lời Người, cùng làm theo mọi Lời Ta sẽ phán, Ta sẽ thù nghịch cùng kẻ thù nghịch người, và đối địch với kẻ đối địch người. Vì thiên sứ của Ta sẽ đi trước mặt, đưa người vào xứ của dân A-mô-rít, dân Hê-tít, dân Phê-rê-sít, dân Ca-na-an, dân Hê-vít, và dân Giê-bu-sít, rồi Ta sẽ diệt chúng nó.**

Chữ thiên sứ - Angel^{H4397} chép trong câu 20 và câu 23 trên, đó là chữ מַלְאָךְ - mal'ak, số 4397 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **sứ giả được sai đi, tiên tri, đại sứ, vua, người đại diện, thầy tế lễ, thầy giáo, thiên sứ;**

Điều đặc biệt là trong tất cả các thiên sứ của Đức Giê-Hô-Va, không có một thiên sứ nào mang Danh Giê-hô-va, nhưng Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán với Môi-se rằng, Danh của Ngài (Đức Giê-Hô-Va) ngự trên thiên sứ đó và đó là sự mách bảo của Đức Chúa Trời cho chúng ta trong kỳ hoán cải này được biết thiên sứ mà Đức Giê-Hô-Va đã phán đó chính là Đức Chúa Jêsus Christ, Con một của Đức Chúa Trời.

Chúng ta hãy xem Đức Chúa Jêsus Christ đã minh chứng Lẽ thật này qua Lời cầu nguyện của Ngài.

Giăng 17:1-11: **Đức Chúa Jêsus phán như vậy, đoan, ngước mắt lên trời mà rằng: Thưa Cha, giờ đã đến; xin làm vinh hiển Con, hầu cho Con cũng làm vinh hiển Cha, và nhân quyền phép Cha đã ban cho Con cai trị loài xác thịt, Con được ban sự sống đời đời cho những kẻ mà Cha đã giao phó cho Con. Vả, sự sống đời đời là nhìn biết Cha, tức là Đức Chúa Trời có một và thật, cùng Jêsus Christ, là Đấng Cha đã sai đến. Con đã tôn vinh Cha trên đất, làm xong công việc Cha giao cho làm. Cha ôi! bây giờ xin lấy sự vinh hiển Con vốn có nơi Cha trước khi chưa có thể gian mà làm vinh hiển Con nơi chính mình Cha. Con đã tỏ danh Cha ra cho những người Cha giao cho Con từ giữa thế gian; họ vốn thuộc về Cha, Cha giao họ cho Con, và họ đã giữ lời Cha. Hiện nay họ đã biết rằng mọi sự Cha đã giao cho Con đều là từ Cha mà đến. Vì Con đã truyền cho họ những Lời Cha đã truyền cho Con, và họ đã nhận lấy; nhìn biết quả thật rằng Con đến từ nơi Cha, và tin rằng ấy là Cha sai Con đến. Con vì họ mà cầu nguyện; chẳng phải vì thế gian mà cầu nguyện, nhưng vì kẻ Cha đã giao cho Con, bởi chưng họ thuộc về Cha. Phàm mọi điều thuộc về Con tức là thuộc về Cha, mọi điều thuộc về Cha tức là thuộc về Con, và Con nhân họ được tôn vinh. Con không ở thế gian nữa, nhưng họ còn ở thế gian, và Con về cùng Cha. Lạy Cha thánh, xin gìn giữ họ trong Danh Cha, là Danh Cha đã ban cho Con, để họ cũng hiệp làm một như Chúng Ta vậy.**

Khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sai thiên sứ Gáp-ri-ên đến gặp nữ đồng trinh Ma-ri, để phán truyền cho người biết quyết định của Đức Chúa Trời về việc người sẽ chịu thai bởi Đức Thánh Linh và người sẽ sanh một con trai, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã định cho con trai đó có tên là Jêsus:

Ma-thi-ơ 1:18-21: **Vả, sự giáng sinh của Đức Chúa Jêsus Christ đã xảy ra như vậy: Khi Ma-ri, mẹ Ngài, đã hứa gả cho Giô-sép, song chưa ăn ở cùng nhau, thì người đã chịu thai bởi Đức Thánh Linh. Giô-sép chồng người, là người có nghĩa, chẳng muốn cho người mang xấu, bèn toan đem để nhẹm. Song đang ngẫm nghĩ về việc ấy, thì thiên sứ của Chúa hiện đến cùng Giô-sép trong giấc chiêm bao, mà phán rằng: Hỡi Giô-sép, con cháu Đa-vít, người chớ ngại lấy Ma-ri làm vợ, vì con mà người chịu thai đó là bởi Đức Thánh Linh. Người sẽ sanh một trai, người khá đặt tên là Jêsus, vì chính con trai ấy sẽ cứu dân mình**

ra khỏi tội.

Chữ **Jêsus - Jesus**^{G2424} chép trong các câu trên, đó là chữ Ἰησοῦς - **Iesous**, số 2424 của tiếng Hy-lạp, ra từ gốc là chữ יְהוֹשׁוּעַ - **Yehowshuwa`**, số 3091 ra từ chữ יְהוָה - **Yehovah**, số 3068 ra từ chữ יָשָׁא - **yasha`** ra từ chữ הָיָה - **hayah**, số 1961 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *Giê-hô-va là Đấng cứu chuộc, Giê-hô-va là Đấng Tự Hữu Hằng Hữu, là Đấng khiến muôn vật được dựng nên và có, là Đấng khiến mọi sự được xảy ra, khiến mọi sự được ứng nghiệm, khiến muôn vật được đứng vững vàng, khiến muôn vật đang hiện có đó phải biến đi, khiến mọi sự được hoàn thành theo như Lời Ngài đã phán, là Đấng chữa lành, là Đấng giải cứu, là Đấng làm cho được thắng lợi, là Đấng làm cho được sống và được sự sống đời đời;*

Ngay từ khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên tại nơi đồng vắng Si-nai, Ngài đã có một kế hoạch tốt hơn cho tuyển dân của Ngài, không phải chỉ cho riêng dân Y-sơ-ra-ên trong xác thịt, nhưng là cho muôn dân trên đất này, nên khi phán mạng lệnh cho dân Y-sơ-ra-ên, Đức Giê-Hô-Va đã phán rõ rằng, cả thế gian đều thuộc về Ngài.

Xuất Ê-díp-tô Ký 19:1-6: **Tháng thứ ba, sau khi ra khỏi xứ Ê-díp-tô, trong ngày đó dân Y-sơ-ra-ên đến nơi đồng vắng Si-na-i. Từ Rê-phi-đim ra đi, đến nơi đồng vắng Si-na-i, đóng trại tại đó, đối diện cùng núi. Môi-se bèn lên đến Đức Chúa Trời, Đức Giê-hô-va ở trên núi gọi người mà phán rằng: Người hãy nói như vậy cho nhà Gia-cốp, và tỏ điều này cho dân Y-sơ-ra-ên: Các người đã thấy điều Ta làm cho người Ê-díp-tô, Ta chở các người trên cánh chim đại bàng làm sao, và dẫn các người đến cùng Ta thể nào. Vậy, bây giờ, nếu các người vâng Lời Ta và giữ sự giao ước Ta, thì trong muôn dân, các người sẽ thuộc riêng về Ta, vì cả thế gian đều thuộc về Ta. Các người sẽ thành một nước thầy tế lễ, cùng một dân tộc thánh cho Ta. Bấy nhiêu lời đó người sẽ nói lại cùng dân Y-sơ-ra-ên.**

Đức Giê-Hô-Va đã sai Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ đến thế gian này để làm sứ giả của Đức Giê-Hô-Va, đi trước dân sự của Ngài, nghĩa là Đức Chúa Jêsus Christ sẽ làm mẫu mực về một người có đức tin nơi Danh Đức Giê-Hô-Va và tin cậy nơi Lời Đức Chúa Trời, hầu cho Lời của Đức Chúa Trời đã phán với dân Y-sơ-ra-ên trong ngày Đức Giê-Hô-Va ban Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên, đã phán rằng nếu người nào vâng giữ và làm theo Luật pháp và mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va, thì người đó sẽ quyền phép trong Lời Đức Chúa Trời mà được sự sống như Đức Giê-Hô-Va đã hứa:

Lê-vi ký 18:4-5: **Các người hãy tuân mạng lệnh của Ta, gìn giữ luật pháp của Ta đặng noi theo: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người. Vậy, hãy giữ luật pháp và mạng lệnh của Ta, người nào làm theo, thì sẽ nhờ nó mà được sống: Ta là Đức Giê-hô-va.**

Khi Đức Chúa Jêsus Christ đến thế gian này, Ngài đã tỏ cho loài người biết lý do Ngài đến thế gian này ấy là để làm chứng cho Lễ thật, là làm chứng về quyền phép có trong Lời của Đức Chúa Trời khiến linh hồn loài người được sự sống lại và linh hồn người ta sẽ được sự sống đời đời, nếu người ta tin cậy Danh Đức Giê-Hô-Va mà vâng giữ và làm theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời, và Đức Chúa Jêsus Christ đã phán cho các môn đồ của Ngài biết rõ rằng, trong Lời của Đức Chúa Trời có sự sống lại và sự sống đời đời, nhưng chỉ khi nào họ được thấy Ngài sống lại từ sự chết, thì bấy giờ họ mới tin Lễ thật đó.

Giăng 14:15-21: **Nếu các người yêu mến Ta, thì giữ gìn các điều răn của Ta. Ta lại sẽ nài xin Cha, Ngài sẽ ban cho các người một Đấng Yên ủi khác, để ở với các người đời đời, tức là Thần lễ thật, mà thế gian không thể nhận lãnh được, vì chẳng thấy và chẳng biết Ngài; nhưng các người biết Ngài, vì Ngài vẫn ở với các người và sẽ ở trong các người. Ta không để cho các người mồ côi đâu, Ta sẽ đến cùng các người. Còn ít lâu, thế gian chẳng thấy Ta nữa, nhưng các người sẽ thấy Ta; vì Ta sống thì các người cũng sẽ sống. Nội ngày đó, các người sẽ nhận biết rằng Ta ở trong Cha Ta; các người ở trong Ta, và Ta ở trong các người. Ai có các điều răn của Ta và vâng giữ lấy, ấy là kẻ yêu mến Ta; người nào yêu mến Ta sẽ được Cha Ta yêu lại, Ta cũng sẽ yêu người, và tỏ cho người biết Ta.**

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã gọi Con một của Ngài theo ngôn ngữ Hê-bơ-rơ, là Giô-suê, có nghĩa là *Giê-hô-va là Đấng cứu chuộc*, mà trong ngôn ngữ Hy-lạp được dùng để chép Kinh Thánh phần Tân-ước thì chép Danh Ngài là **Jêsus**, cũng có nghĩa là *Giê-hô-va là Đấng cứu chuộc*, hay có thể hiểu rộng ra là *Giê-Hô-Va*

Đức Chúa Trời cứu chuộc loài người bằng Lời hằng sống và bền vững của Ngài, vì Danh của Đức Chúa Jêsus Christ được xưng là Lời Đức Chúa Trời.

Khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời quyết định lập một giao ước mới với nhà Giu-đa và với nhà Y-sơ-ra-ên (nghĩa là giao ước mới của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban cho loài người là giao ước cho cả linh hồn và thân thể xác thịt của loài người) thì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời cũng không cất bỏ Luật pháp mà Ngài đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên qua Môi-se, nhưng trong giao ước mới này có một điều kiện quan trọng hơn và tốt hơn điều kiện mà dân Y-sơ-ra-ên phải thực hành trong giao ước Cũ mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã lập với dân Y-sơ-ra-ên tại nơi đồng vắng Si-nai (1445B.C).

Theo giao ước Cũ, điều kiện để dân Y-sơ-ra-ên sẽ nhờ sự vâng giữ và tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời mà được sự sống (trong đó có sự sống lại và sự sống đời đời - chữ **חַיִּים** - **chayay**).

Còn theo giao ước Mới, điều kiện để mọi người nào sẽ tin đến Danh của Đức Chúa Jêsus Christ thì linh hồn người đó sẽ được sự sống lại và được sự sống đời đời, nếu người đó tiếp tục noi theo Đức Chúa Jêsus Christ.

Giăng 3:16: Vì Đức Chúa Trời yêu thương thế gian, đến nỗi đã ban Con một của Ngài, hầu cho hễ ai tin Con ấy không bị hư mất mà được sự sống đời đời.

Giăng 6:40: Đây là ý muốn của Cha Ta, phàm ai nhìn Con và tin Con, thì được sự sống đời đời; còn Ta, Ta sẽ làm cho kẻ ấy sống lại nơi ngày sau rốt.

Điều đặc biệt của giao ước Mới này là sự **tin** - **believeth**^{G4100} πιστεύω - **pisteuo**, số 4100, ra từ chữ ΠΙΣΤΙΣ - **pistis**, số 4102 và chữ ΠΕΙΘΩ - **peitho**, số 3982 của tiếng Hy-lạp có nghĩa là: **có đức tin vào Danh của Đức Chúa Jêsus Christ, sự tin cách thuyết phục, sự cam kết không từ bỏ sự tin cậy; sự giao phó, sự ủy thác sự sống mình vào Danh Đức Chúa Jêsus Christ, sự tin cậy, sự trông cậy vào Đức Chúa Jêsus Christ, sự đồng ý với, sự bám chặt lấy không lìa bỏ Đức Chúa Jêsus Christ; sự vâng phục và tuân theo mọi điều mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán dạy; sự noi theo và làm theo mọi điều mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán và đã làm;**

Các điều thuộc về sự **tin** vào **Danh của Đức Chúa Jêsus Christ** đây cũng giống với điều Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã làm các phép lạ tại xứ Ê-díp-tô, tại Biển Đỏ và nơi đồng vắng mà dân Y-sơ-ra-ên đã được nhìn thấy các phép lạ và được nghe tiếng của Đức Giê-Hô-Va từ trên trời cao phán xuống, nhưng vì các thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên và chính dân Y-sơ-ra-ên đã không có đức tin nơi Danh Đức Giê-Hô-Va và không tin các Lời đã hứa của Đức Giê-Hô-Va.

Trong giao ước Mới của Đức Chúa Jêsus Christ thì có sự tốt hơn đó là, chính Đức Chúa Jêsus Christ đã sống giữa loài người và những điều Đức Chúa Jêsus Christ đã làm để làm chứng cho Lẽ thật, đó là Ngài đã vâng giữ các mạng lệnh cùng các điều răn mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên qua tôi tớ của Ngài, là Môi-se, và Đức Chúa Jêsus Christ đã phán với các môn đồ của Ngài về điều Ngài đã tin cậy và trông cậy nơi Lời của Đức Chúa Trời đã phán và được chép trong Kinh Thánh, là những mạng lệnh và các điều răn mà dân Y-sơ-ra-ên đều biết và được sử dụng trong các kỳ lễ mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán với dân Y-sơ-ra-ên vâng giữ và làm theo. Đức Chúa Jêsus Christ đã làm chứng rất rõ về điều Ngài đã vâng giữ và tin cậy cho sự sống của linh hồn mình, đó là Ngài biết trong Lời của Đức Chúa Trời có sự sống và sự sống là sự sáng của loài người và Ngài đã tỏ cho các môn đồ của Ngài biết điều Ngài đã vâng giữ và làm theo Lời Đức Chúa Trời, để sự chết không thể cầm giữ Ngài, vì các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời đã ban cho loài người đó là sự yêu thương của Đức Chúa Trời. Đức Chúa Jêsus Christ đã phán rõ rằng: **“Này, chúng ta đi lên thành Giê-ru-sa-lem, và Con người sẽ bị bắt nộp cho các thầy tế lễ cả và các thầy thông giáo, bọn đó sẽ luận giết Ngài. Họ sẽ nộp Ngài cho dân ngoại hầu để nhạo báng, đánh đập, và đóng đinh trên cây thập tự; đến ngày thứ ba, Ngài sẽ sống lại.”**(Ma-thi-ơ 20:18-19)

Giao ước Mới của Đức Chúa Jêsus Christ tốt hơn giao ước Cũ ở chỗ: Hết thấy những người nào có đức tin nơi Danh của Đức Chúa Jêsus Christ và noi theo Đức Chúa Jêsus Christ, làm theo như Đức Chúa Jêsus Christ đã làm, thì chính Đức Chúa Jêsus Christ sẽ bảo lãnh người đó ở trước mặt Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đức Chúa Cha và nhờ sự được bảo lãnh đó, mà người đó sẽ nhận được sự ban cho của Đức Thánh Linh, nghĩa là Thánh Linh của Đức Chúa Jêsus Christ sẽ ngự trên người đó và nhờ những sự ban cho của Đức Thánh Linh

mà linh hồn người đó được gây dựng thông qua sự được hiểu biết ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời, đồng nghĩa với việc linh hồn người đó sẽ nhờ sự được ăn bánh và được uống nước hằng sống của Đức Chúa Trời mà được sự sống lại, tức là được tái sinh và được Đức Thánh Linh dắt dẫn vào trong các Lễ thật của Đức Chúa Trời.

Chính những công việc thuộc về đức tin của linh hồn người tin Chúa được dắt dẫn bởi Đức Thánh Linh mà linh hồn người tin Chúa được hưởng sự sống đời đời, chứ không phải bởi những công việc thuộc về thủ tục của sự thờ phượng, như trong giao ước Cũ, vì những sự thờ phượng trong giao ước Cũ chỉ là bóng, còn sự thờ phượng thật bằng tâm thần và bằng Lễ thật là bởi Đức Chúa Jêsus Christ mà đến.

Như vậy, chúng ta đã nắm vững nền tảng căn bản của Tin-Lành Đấng Christ, nên trong tất cả các bài giảng chúng ta sẽ được nghe thì chúng ta phải có sự hiểu biết những sự mầu nhiệm được giấu kín trong các lời văn tự được chép trong Kinh Thánh và đó là điều chúng ta phải bảo vệ, phải tôn trọng và tôn cao chân giá trị của Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người chúng ta, mà trước hết cho dân Y-sơ-ra-ên.

Châm ngôn 6:20-24: Hỡi con, hãy giữ lời răn bảo của cha, chớ lìa bỏ các phép tắc của mẹ con. Khác ghi tạc nó nơi lòng con luôn luôn, và đeo nó nơi cổ con. Khi con đi, các lời đó sẽ dẫn dắt con; Lúc con ngủ, nó gìn giữ con; Và khi con thức dậy, thì nó sẽ trò chuyện với con. Vì điều răn là một cái đèn, luật pháp là ánh sáng, và sự quả trách khuyên dạy là con đường sự sống, đừng giữ con khỏi người đàn bà ác nghiệp, và khỏi lưỡi dua nịnh của dâm phụ.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán với tiên tri Ê-sai và qua tiên tri Ê-sai mà các Lời đó được tỏ cho dân Y-sơ-ra-ên và được chép trong Kinh Thánh, để làm chứng về mạng lệnh mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán đó sẽ thành hiện thực, bởi vì mọi Lời đã ra khỏi miệng của Đức Giê-Hô-Va sẽ chẳng trở về luống nhưng, mà chắc sẽ làm trọn điều Đức Giê-Hô-Va đã sai khiến nó, như Kinh Thánh đã chép:

Ê-sai 55:8-13: Đức Giê-hô-va phán: Ý tưởng của Ta chẳng phải ý tưởng các người, đường lối của các người chẳng phải đường lối của Ta. Vì các tầng trời cao hơn đất bao nhiêu, thì đường lối của Ta cao hơn đường lối của các người, ý tưởng của Ta cao hơn ý tưởng của các người cũng bấy nhiêu. Vả, như mưa và tuyết xuống từ trên trời và không trở lại nữa, mà đượm nhuần đất đai, làm cho sanh ra và kết nụ, đừng có giống cho kẻ gieo, có bánh cho kẻ ăn, thì Lời nói của Ta cũng vậy, đã ra từ miệng Ta, thì chẳng trở về luống nhưng, mà chắc sẽ làm trọn điều Ta muốn, thuận lợi công việc Ta đã sai khiến nó. Vì các người sẽ đi ra vui vẻ, được đưa đi trong sự bình an. Trước mặt các người, núi và đồi sẽ trở tiếng ca hát, mọi cây cối ngoài đồng sẽ vỗ tay. Cây tùng sẽ mọc lên thay cho bụi gai, và cây sim sẽ lớn lên thay cho gai gộc; điều đó sẽ làm cho biết Danh Đức Giê-hô-va, và là một dấu đời đời không hề tuyệt diệt.

Khi chúng ta công bố Lời Đức Chúa Trời, cả những Lời được chép thành văn tự và Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, tức là Lễ thật, còn được gọi là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, thì quyền phép của Lời Đức Chúa Trời sẽ làm thành điều Đức Giê-Hô-Va đã phán trả các đời, vì Đức Giê-Hô-Va là Đấng Tự Hữu Hằng Hữu, nên Lời của Đức Chúa Trời hằng còn với Đức Chúa Trời và Lời Đức Chúa Trời sẽ làm thành điều Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán ra khỏi miệng Ngài, không phân biệt thời đại.

Bây giờ chúng ta trở lại với mạng lệnh mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán với Môi-se về việc Môi-se sẽ làm lễ truyền chức, nghĩa là thiết lập, tấn phong chức thầy tế lễ cho A-rôn và cho các con trai của A-rôn, mà công việc này là bóng về sự làm sạch tội lỗi của tâm linh, nghĩa là làm sạch mọi tội lỗi của người bề trong cho những người được chọn làm tôi tớ của Đức Chúa Jêsus Christ, vì sự cứu chuộc loài người chính là sự cứu chuộc linh hồn, vì là phần quan trọng trước nhất phải được hoàn thành, hầu cho linh hồn nào đã nhận được sự cứu chuộc thì mới xứng đáng tiếp nhận những sự ban cho của Đức Thánh Linh, bấy giờ linh hồn đó mới nhận biết chân giá trị của Luật pháp mà Đức Giê-Hô-Va đã ban cho Môi-se và được Môi-se chép xuống thành văn tự trong Kinh Thánh.

Xuất Ê-díp-tô Ký 29:10-14: Đoạn, hãy dắt con bò tơ đực lại gần trước hội mạc, A-rôn cùng các con trai người sẽ nhận tay mình trên đầu con bò đó. Người hãy giết bò đực trước mặt Đức Giê-hô-va, tại nơi cửa hội mạc; rồi lấy huyết bò đó, nhúng ngón tay vào, bôi các sừng của bàn thờ, và đổ khắp dưới chân bàn thờ. Cũng hãy lấy hết thảy những mỡ bọc ruột, tấm da mỏng bọc gan, hai trái cật và mỡ trên trái cật, mà đem xông trên bàn thờ. Nhưng ở ngoài trại quân hãy thiêu hết thịt, da, và phần của con bò đực đó; ấy là một của lễ chuộc tội vậy.

Hầu như hết thảy mọi người khi nghe về Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời, thì đều cầu nguyện tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Cứu Chúa của sự sống mình theo trí khôn, nghĩa là theo sự hiểu biết của xác thịt cùng thực hành sự thờ phượng Đức Chúa Trời theo cách của xác thịt, cùng hết thảy các bài giảng trong những nơi được lập nên để những người tin Chúa nhóm lại thờ phượng Chúa trong các Chúa nhật đều giảng các lời văn tự trong Kinh Thánh và những người đứng giảng cũng chỉ diễn ý các Lời của văn tự đó, chứ người ta không nói đến Lẽ thật hay là những sự mâu nhiệm được giấu kín trong các Lời văn tự đó và như vậy, mọi người tin Chúa đã thờ phượng như vậy đều không biết Lẽ thật là gì, cho đến khi Đức Thánh Linh thăm viếng một số Hội-Thánh và người ta có nhận được các ân tứ của Đức Thánh Linh và người ta khởi sự nói tiếng mới, nhưng rất hạn chế về số Hội-Thánh được nhận biết nói tiếng mới, cùng hạn chế về số người tin Chúa nói tiếng mới.

Như vậy, Nước Đức Chúa Trời đã bị hãm ép bởi chính những người không được Đức Thánh Linh chỉ định vào chức vụ rao giảng Tin-Lành, mà phần nhiều người nhảy vào chức vụ này do sự sốt sắng nhưng thiếu hiểu biết của xác thịt và người ta cũng làm công việc này theo phong trào, hoặc bởi nhu cầu cần được giải cứu, cần được chữa lành mà người ta tin nhận Đức Chúa Jêsus Christ theo trí khôn của xác thịt, chứ linh hồn người ta đã không thật sự kinh nghiệm được quyền phép của Đức Thánh Linh.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đáng biết những sự cuối cùng ngay từ lúc ban đầu, vì thế cho nên Ngài đã ban Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên qua Môi-se và được chép xuống trong Kinh Thánh, để làm con đường dẫn loài người đến với Đáng Christ, là Đáng cứu chuộc nhân loại. Dầu vậy, người ta vẫn không để ý đến những sự mách bảo của Đức Chúa Trời thông qua những lời được chép thành văn tự về một kỳ, Ngài sẽ khiến muôn dân quay trở lại với ngôn ngữ nguyên thủy, là ngôn ngữ Hê-bơ-rơ, là thứ ngôn ngữ thuộc về thiên đàng chứ không phải là các thứ ngôn ngữ của các dân tộc có kể từ khi Đức Giê-Hô-Va làm lộn xộn tiếng nói của loài người, khi người ta hòa nhau xây một cái tháp, mà sau này người ta gọi là tháp Ba-bên, *có nghĩa là lộn xộn*.

Sô-phô-ni 3:7-13: Ta đã bảo rằng: Người chỉ nên kính sợ Ta, chịu sửa dạy, thì chỗ ở nó sẽ không bị dứt đi, theo mọi sự Ta đã định về nó. Nhưng chúng nó trỗi dậy sớm, làm bại hoại mọi công việc mình. Vậy nên, Đức Giê-hô-va phán: Các người khà đợi Ta cho đến ngày Ta sẽ dấy lên đặng cướp bắt; vì Ta đã định thấu góp các dân tộc và nhóm hiệp các nước, hầu cho Ta đổ sự thịnh nộ và cả sự nóng giận của Ta trên chúng nó, vì cả đất sẽ bị nuốt bởi lửa ghen của Ta. Vì bấy giờ Ta sẽ ban môi miếng thanh sạch cho các dân, hầu cho chúng nó thấy đều kêu cầu Danh Đức Giê-hô-va, đặng một lòng hầu việc Ngài. Những kẻ cầu khẩn Ta, tức là con gái của kẻ tan lạc của Ta ở bên kia các sông Ê-thi-ô-bi, sẽ đem dâng lễ vật cho Ta. Trong ngày đó, người sẽ không còn xấu hổ vì cố mọi việc mình làm, là những việc đã phạm tội nghịch cùng Ta; vì bấy giờ Ta sẽ cất bỏ kẻ vui sướng kiêu ngạo khỏi giữa người; rày về sau người sẽ không còn kiêu ngạo trên núi thánh của Ta nữa. Ta sẽ để sót lại ở giữa người một dân khốn cùng nghèo thiếu, nó sẽ ẩn náu trong Danh Đức Giê-hô-va. Những kẻ sót lại của Y-sơ-ra-ên sẽ không làm sự gian ác, không nói dối, không có lưỡi phỉnh gạt trong miệng chúng nó; vì chúng nó sẽ ăn và nằm ngủ, không ai làm cho kinh hãi.

Trở lại với ngôn ngữ nguyên thủy, mà Lời Chúa chép là **môi miếng thanh sạch** là bóng về môi miếng của người ta sẽ nói thứ ngôn ngữ của Nước Đức Chúa Trời, tức là Lẽ thật được giấu trong Luật pháp văn tự, được chép bằng ngôn ngữ Hê-bơ-rơ trong Kinh Thánh.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời nổi cơn thịnh nộ của Ngài trên những người không được Ngài chỉ định mà nhảy vào chiếm chức thầy tế lễ, là chức vụ duy nhất do Đức Giê-Hô-Va chỉ phong tặng cho những người nào được Ngài chỉ định mà thôi, còn những người nào tự ý nhảy vào chiếm lấy chức trọng này sẽ bị xử tội chết.

Bây giờ chúng ta cùng bước vào mạng lệnh mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán dạy Môi-se phải làm cho lễ truyền chức cho A-rôn và các con trai của A-rôn, mà công việc đầu tiên này là sự làm sạch tội lỗi của linh hồn A-rôn và các con trai của A-rôn.

Xuất Ê-díp-tô Ký 29:10-14: Đoạn, hãy dắt con bò tơ đực lại gần trước hội mạc, A-rôn cùng các con trai người sẽ nhận tay mình trên đầu con bò đó. Người hãy giết bò đực trước mặt Đức Giê-hô-va, tại nơi cửa hội mạc; rồi lấy huyết bò đó, nhúng ngón tay vào, bôi các sừng của bàn thờ, và đổ khắp dưới chân bàn thờ. Cũng hãy lấy hết thảy những mỡ bọc ruột, tấm da mỏng bọc gan, hai trái cật và mỡ trên trái cật, mà đem xông trên bàn thờ. Nhưng ở ngoài trại quân hãy thiêu hết thịt, da, và phần của con bò đực đó; ấy là một của lễ chuộc tội vậy.

Bản tiếng Việt dịch thiếu chữ của *hội chúng* - of the congregation^{H4150} tại câu 10 và câu 11.

Bản King James version chép câu 10: ¹⁰And thou shalt cause a bullock^{H6499} to be brought^{H7126} before^{H6440} the tabernacle^{H168} of the congregation^{H4150}: and Aaron^{H175} and his sons^{H1121} shall put^{H5564} their hands^{H3027} upon the head^{H7218} of the bullock^{H6499}.

Chữ trước - before^{H6440} chép trong câu 10 trên, đó là chữ פָּנִים-paniyim, số 6440 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *bộ mặt, vẻ mặt, sắc mặt, sự hiện diện, con người, trước mặt, phía trước của, đối diện với, từ trước đây, từ trước đó, tiến về phía trước;*

Chữ *hội mạc* - the tabernacle^{H168} chép trong câu 10 trên, đó là chữ אֹהֶל-'ohel, số 168 ra từ chữ אָהַל - 'ahal, số 166 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *đền thờ của Đức Chúa Trời, nơi đứng, nơi cư ngụ, vị thế chức vụ, sự bao bọc, sự che đậy, để làm cho được chiếu sáng, để làm cho sáng tỏ, để tỏa sáng.*

Chữ của *hội chúng* - of the congregation^{H4150} chép trong câu 10 trên, đó là chữ מוֹעֵד-mow`ed, số 4150 ra từ chữ אָדָּ-ya`ad, số 3259 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *đã được chỉ định về nơi chốn, đã được chỉ định về thời gian cho các công việc, đã được bổ nhiệm, các cuộc nhóm họp, các mùa, các kỳ lễ, các dấu hiệu, hội chúng, các nghi thức, sự bổ nhiệm, sự kết hôn, sự thỏa thuận, sự giao trách nhiệm;*

Xuất Ê-díp-tô Ký 29:11: Người hãy giết bò đực trước mặt Đức Giê-hô-va, tại nơi cửa hội mạc (đền tạm) của hội chúng;

Bản King James version chép: ¹¹And thou shalt kill^{H7819} the bullock^{H6499} before^{H6440} the LORD^{H3068}, by the door^{H6607} of the tabernacle^{H168} of the congregation^{H4150}.

Chữ giết - kill^{H7819} chép trong câu 11 trên, đó là chữ שָׁחַט-shachat, số 7819 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự giết chết, làm đổ huyết ra cho đến chết để làm của tế lễ, sự giết chết để lấy thịt làm thực phẩm;*

Chữ cửa - the door^{H6607} chép trong câu 11 trên, đó là chữ פֶּתַח-pethach, số 6607 ra từ chữ פָּתַח-pathach, số 6605 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự mở, sự bắt đầu, sự khai mạc, sự khởi đầu, quyền ra vào, sự nhậm chức, lối ra vào, đường dẫn đến, ô cửa, sự nơi lỏng ra, sự trình diện, sự ra mắt, sự tháo gỡ ra, sự khai thông, sự khắc, sự chạm, sự đục, sự tạc, sự truyền đạt, sự báo tin, sự phá vỡ bế tắc;*

Sự giết bò đực đây là bóng về việc những người giữ chức vụ môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ sẽ công bố, sẽ rao giảng Lễ thật, còn được gọi là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời (*bò đực là bóng về Lễ thật*) mà sự giết được bắt đầu qua việc làm đổ huyết con sinh tế, nghĩa là Lễ thật được giấu bên trong lời văn tự phải được rao giảng ra cách trọn vẹn, đầy đủ ý nghĩa có trong mình (*mà trong huyết có linh hồn sống và trong Lời Đức Chúa Trời có sự sống, sự sống là sự sáng của loài người*). *Hội mạc* được chép đây là bóng về thân thể xác thịt của mọi người tin Chúa, vì thân thể của người tin Chúa được ví là đền thờ của Đức Chúa Trời (1 Cô-rinh-tô 3:17), sự rao giảng đây phải được công bố trong Hội-Thánh của Đấng Christ và mọi người tin Chúa phải được nghe, phải được dạy dỗ và mọi người tin Chúa phải hiểu biết những sự mâu nhiệm này.

Chữ nhận tay - put^{H5564} chép trong câu 10 trên, đó là chữ נָסַח-camak, số 5564 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *đặt lên, đặt nằm vào, dựa vào, nâng đỡ, hỗ trợ, yên nghỉ tại, trụ vững, vững vàng trên, duy trì, làm cho mới, phục hồi lại;*

Chữ tay - hands^{H3027} chép trong câu 10 trên, đó là chữ יָד-yad, số 3027 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *tay, cánh tay, bàn tay, sức mạnh, quyền lực, tiềm lực, phương tiện, khả năng, sự điều khiển, sự cai trị, quyền chi phối, quyền thống trị, điều nhắc lại, điều lặp lại, dấu hiệu, để quăng, để ném,*

Chữ đầu - the head^{H7218} chép trong câu 10 trên, đó là chữ רֶשֶׁת-ro'sh, số 7218 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *cái đầu, trên đỉnh, trên ngọn, để lắc, để rung, trọng yếu, chủ yếu, quan trọng nhất, toàn bộ, hoàn toàn, nội dung tổng quát, chiều cao, bề cao, phía trước, phần cao nhất của con người, của thành phố, của nơi chốn, của gia đình, của chức vụ thầy tế lễ, sự bắt đầu, sự khởi đầu, của sự lựa chọn, cái tốt nhất, của sự phân chia, của người đứng đầu, của những kẻ cai trị, đầu cột trụ, đội trưởng;*

Chữ bò đực - the bullock^{H6499} chép trong câu 10 trên, đó là chữ פָּר-par, số 6499 ra từ chữ פָּרַר-parar, số 6565 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *bò đực; để phá vỡ thành từng mảnh, để làm cho thất bại, làm cho bị bẻ gãy, làm cho vỡ vụn bằng sức mạnh, làm cho tiêu tan, làm cho đảo lộn, để phân tách ra, để chia rẽ ra,*

làm cho trống rỗng, làm cho chán nản, làm cho thất vọng, làm cho bị bãi bỏ, làm cho tiêu tan, làm hỏng kế hoạch của ai đó, làm cho phân huỷ hết, làm cho sạch;

Trong sự mâu thuẫn về môi miệng của người tin Chúa còn được ví là cánh tay hữu vậy, vì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã dùng ngụ ngôn để nói và môi miệng của Ngài được ví như cánh tay hữu của Ngài, để tạo nên muôn vật qua sự phán Lời của Ngài ra (để loài người xác thịt có thể hiểu ý nghĩa của việc sử dụng tay hữu của mình để làm mọi thứ công việc, thay vì sử dụng lời nói để làm mọi sự như Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã làm) và như vậy, việc A-rôn các con trai của A-rôn đặt tay mình lên đầu con bò đực chịu giết đó là bóng về việc những người được chọn và chỉ định vào chức vụ hầu việc Chúa phải tuyên xưng đức tin của mình qua sự công bố Lời Đức Chúa Trời mà mình nhận lãnh được qua chức vụ của các tông đồ của Đức Chúa Jê-sus Christ (mà Môi-se là bóng) trên môi miệng của mình, như có chép: **“Vậy nếu miệng người xưng Đức Chúa Jê-sus ra và lòng người tin rằng Đức Chúa Trời đã khiến Ngài từ kẻ chết sống lại, thì người sẽ được cứu; vì tin bởi trong lòng mà được sự công bình, còn bởi miệng làm chứng mà được sự cứu chuộc.”**(Rô-ma 10:9-10)

Sự giết bò đực tại trước cửa hội mạc là bóng về việc các tông đồ của Đức Chúa Jê-sus Christ sẽ công bố Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời ở trước mặt mọi người trong Hội-Thánh của Đức Chúa Jê-sus Christ. Vì Lẽ thật, là Luật pháp của Thánh Linh sự sống và là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời là những sự đã được giấu kín từ các đời thượng cổ, nên khi được rao giảng sẽ thách thức trí tuệ của tất cả mọi người, bởi vì loài người xác thịt đã bị nhiễm bẩn tánh của ma quỷ, là sự kiêu ngạo về sự hiểu biết mà người ta thu lượm và học được trong cuộc sống của xác thịt mình, vì thế cho nên khi họ được nghe Lẽ thật, họ thường có sự phản ứng, thắc mắc, nghi ngờ và những sự đó được bộc lộ ra bởi quyền phép của sự sáng thật ở bên trong Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, mà ý nghĩa của chữ **bò đực** đã tỏ ra: **bò tơ đực; để phá vỡ thành từng mảnh, để làm cho thất bại, làm cho bị bẻ gãy, làm cho vỡ vụn bằng sức mạnh, làm cho tiêu tan, làm cho đảo lộn, để phân tách ra, để chia rẽ ra, làm cho trống rỗng, làm cho chán nản, làm cho thất vọng, làm cho bị bãi bỏ, làm cho tiêu tan, làm hỏng kế hoạch của ai đó, làm cho phân huỷ hết, làm cho sạch;**

Khi Lẽ thật được công bố ra, thì lập tức sẽ có một cuộc chiến xảy ra trong chính những người nào được nghe các Lời đó, vì linh hồn của người ta vốn là một đèn của Đức Giê-Hô-Va, khi được sự sáng thật chiếu vào, thì ngọn đèn đó sẽ được Đức Thánh Linh thắp sáng và linh hồn đó sẽ trở dậy để thi hành bổn phận của mình và bấy giờ, sự sáng thật sẽ chiếu sáng nơi tối tăm trong chính tâm trí của những người nào được nghe Lẽ thật.

Những người mang danh người tin Chúa mà cố chấp, không chấp nhận Lẽ thật thì sẽ bị loại bỏ bởi quyền phép của Đức Thánh Linh, còn những người nào chấp nhận Lẽ thật thì sẽ được Đức Thánh Linh ấn chứng cho.

Xuất Ê-díp-tô Ký 29:12: rồi lấy huyết bò đó, nhúng ngón tay vào, bôi các sừng của bàn thờ, và đổ khắp dưới chân bàn thờ.

Bản King James version chép: ¹² **And thou shalt take** ^{H3947} **of the blood** ^{H1818} **of the bullock** ^{H6499} **, and put** ^{H5414} **it upon the horns** ^{H7161} **of the altar** ^{H4196} **with thy finger** ^{H676} **, and pour** ^{H8210} **all** ^{H3605} **the blood** ^{H1818} **beside** ^{H413} **the bottom** ^{H3247} **of the altar** ^{H4196}.

Chữ **lấy** - **take** ^{H3947} chép trong câu 12 trên, đó là chữ **לָקַח** - **laqach**, số 3947 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **sự lấy, nắm giữ lấy, chiếm giữ lấy, nhận lấy, sở hữu lấy, sự lĩnh hội được, sự dự trữ lấy cho mình, sự tiếp nhận lấy, sự nắm vững, sự thấu hiểu, sự sai phái đi, sự thực thi cương vị của mình, sự trích ra, sự mang theo bên mình, sự khuân vác, sự bồng ẵm mang theo bên mình, sự tìm về, sự làm cho đổ huyết ra;**

Chữ **huyết** - **the blood** ^{H1818} chép trong câu 12 trên, đó là chữ **דָּם** - **dam**, số 1818 ra từ chữ **דָּמַם** - **damam**, số 1826 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **huyết, nước của cây nho, khiến cho im lặng, khiến chờ đợi, khiến cho câm lặng, làm cho nhần nhịn, khiến cho câm nín, khiến cho bình tĩnh, khiến cho được nghỉ ngơi.**

Chữ **bôi** - **put** ^{H5414} chép trong câu 12 trên, đó là chữ **נָתַן** - **nathan**, số 5414 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **sự cho, ban cho, cho phép, sự sử dụng, sự tặng, sự đem lại, sự đưa cho, sự đặt vào, sự sắp xếp, sự làm cho, sự bắt phải làm theo, sự nói theo, sự đi theo, sự gây ra, sự tìm chỗ ở cho, sự đem lại, sự mang lại, sự chuyển cho, sự giao phó, sự ủy nhiệm, sự cam kết, sự hướng dẫn, sự chỉ đạo, sự phân phối, sự bố trí, sự phong chức, sự trình bày, sự thực hiện, sự ban thưởng cho, sự bồi thường, sự chuộc tội, sự hoàn trả lại, sự sửa chữa lại, sự phục hồi, sự sai phái đi, sự thổ lộ ra, sự tiết lộ, sự đặt để nơi chốn hay vị trí, sự bày tỏ ra;**

Chữ **sừng** - the horns^{H7161} chép trong câu 12 trên, đó là chữ קָרְנֵי - qeren, số 7161 ra từ chữ קָרַן - qaran, số 7160 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **sừng, sức mạnh, tia sáng, để chiếu sáng, để soi sáng, để phát ra tia sáng, để tỏa ánh sáng, để tỏ ra sự tăng trưởng, sự thúc đẩy;**

Khi nói đến **sừng** là nói đến sự trưởng thành, về tuổi tác và về sức lực của xác thịt cùng nói đến ý chí của mỗi người, lòng tự hào hoặc sự kiêu hãnh, hoặc tính tự cao của mỗi người tùy theo bản tánh của mỗi người tích lũy cho mình những sự học thức mà người đó đã trau dồi cho cuộc đời của mình.

Thi Thiên 75:4-10: Tôi nói cùng kẻ kiêu ngạo rằng: Chớ ở cách kiêu ngạo; Lại nói cùng kẻ ác rằng: Chớ ngược sừng lên; Chớ ngược sừng các ngươi cao lên, cũng đừng cứng cổ mà nói cách kỳ khôi. Vì chẳng phải từ phương đông, phương tây, hay là từ phương nam, mà có sự tôn cao đến. Bèn là Đức Chúa Trời đoán xét: Ngài hạ kẻ này xuống, nhắc kẻ kia lên. Vì trong tay Đức Giê-hô-va có cái chén sôi bọt rượu; chén ấy đầy rượu pha, Ngài rót nó ra: thật hết thầy kẻ ác nơi thế gian sẽ hút cạn rượu ấy, và uống nó. Song tôi sẽ thuật lại các điều đó luôn luôn, cũng sẽ hát ngợi khen Đức Chúa Trời của Gia-cốp. Tôi sẽ chặt hết thầy các sừng kẻ ác; Còn các sừng của người công bình sẽ được ngược lên.

Trong trường hợp của Môi-se làm lễ này cho A-rôn và cho các con trai của A-rôn, là nói về những người đã được chọn ra từ giữa dân Y-sơ-ra-ên, cũng là bóng về những người đã tin đến Danh của Đức Chúa Jêsus Christ và được chọn làm môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ, thì việc Môi-se nhúng ngón tay vào huyết của bò đực chịu giết đó mà bôi lên sừng của bàn thờ đó là bóng về việc các môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ sẽ cậy ơn của Đức Thánh Linh mà công bố những sự mâu nhiệm, tức là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời trực tiếp cho những người được chọn bởi Thánh Linh của Đấng Christ. Còn huyết của bò đực chịu giết đó là bóng về những sự mâu nhiệm sẽ được tỏ ra bởi Đức Thánh Linh khi các tội lỗi của Đấng Christ rao giảng Lễ thật, là những sự người ta không thể tìm thấy trong Kinh Thánh, vì Luật pháp văn tự làm chứng cho Lễ thật, còn sự giải nghĩa và sự tỏ ra Lễ thật là thuộc về Đức Thánh Linh. Chính quyền phép của Lễ thật (sự sống có trong huyết bò đực) sẽ khiến cho linh hồn của những người tin Chúa nào đã được nghe và tin nhận Lễ thật đó được sự bình tịnh, được sự nhần nhin, được tin cậy, vì khi linh hồn người tin Chúa được tái sanh, được sống lại, thì linh hồn người ấy sẽ nghe được tiếng của Đức Thánh Linh và được Ngài dắt dẫn vào trong Lễ thật được giấu trong các lời văn tự của Kinh Thánh và linh hồn người đó được yên nghỉ và biết trông cậy.

Chữ **bàn thờ** - the altar^{H4196} chép trong câu 12 trên, đó là chữ מִזְבֵּחַ - mizbeach, số 4196 ra từ chữ זָבַח - zabach, số 2076 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **bàn thờ, nơi giết con sinh tế, để giết, làm cho chết để làm của tế lễ, nơi dâng hiến của tế lễ;**

Chữ **đổ** - pour^{H8210} chép trong câu 12 trên, đó là chữ שָׁפַךְ - shaphak, số 8210 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **làm cho chảy tràn ra, làm cho tuôn đổ ra, để tiêu thụ hay sử dụng hoặc thiêu đốt, để đuổi thẳng ra, để bộc lộ ra tràn trề, để tỏ ra;**

Chữ **dưới chân** - beside^{H413} the bottom^{H3247} chép trong câu 12 trên, bao gồm chữ אֵל - 'el, số 413 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **liên quan đến, hướng tới, bên cạnh, bên dưới;** và chữ **chân** - the bottom^{H3247} đó là chữ יָסַד - yasad, số 3245 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **nền tảng, cái nền, gốc, chân đế của bàn, để tìm thấy, để sửa chữa, để thiết lập, để làm nền móng xây dựng, căn cứ, cơ sở, để bố trí, để đặt lại cho đúng, để sắp đặt, để gieo trồng, để bắt đầu, để giải quyết, để dàn xếp, để chuyển cho, để định vị, để bổ nhiệm, để chỉ định, để chỉ bảo, để truyền kiến thức cho, để làm cho vững vàng, để ra lệnh, để ban hành luật;**

Chữ **bàn thờ** - the altar^{H4196} được chép đây là nói về môi miệng của người tin Chúa đã nhận được sự xúc dầu của Đức Thánh Linh, và môi miệng người ấy sẽ công bố Luật pháp trọn vẹn của Đức Chúa Trời, mà Luật pháp trọn vẹn đó là bóng về bóng về Luật pháp của Thánh Linh sự sống mà bò đực là bóng về Lễ thật. Khi Luật pháp của Thánh Linh sự sống, cũng là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời được công bố thì tùy theo mạng lệnh của Đức Chúa Trời mà người ta nhận được sự tha thứ của Đức Chúa Trời và nhờ quyền phép của Lễ thật mà linh hồn người đó được nên thánh.

Khi Lễ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời được công bố cách đầy đủ trong quyền phép của Đức Thánh Linh, nghĩa là các Lễ thật được Đức Thánh Linh tỏ ra cho công việc thanh tẩy tội lỗi cùng thánh hoá linh hồn của những người được chọn làm môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ được công bố, thì hết thầy những sự liên quan đến Lời Đức Chúa Trời đã phán về việc Ngài tạo nên loài người theo ảnh tượng của

Ngài, cùng những sự đã xảy đến với A-đam, là người trước nhất được Đức Giê-Hô-Va tạo nên trên đất này, khiến Ê-va phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác và bởi A-đam đã không tỉnh thức trước mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va, không truyền dạy cho Ê-va, vợ của người (Ê-va là bóng về thân thể xác thịt được tạo nên bằng bụi đất của loài người) cách đầy đủ mạng lệnh của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời về việc Ngài cấm loài người ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác và vì A-đam đã nghe theo lời vợ mà ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã cấm ăn và bởi tội lỗi đó mà A-đam phạm tội chết. Sự công bố những sự đã xảy đến với loài người (tức là linh hồn, chứ không phải là thân thể xác thịt) sẽ giúp cho linh hồn người tin Chúa nhận biết trách nhiệm của mình là phải quản trị thân thể xác thịt mình vâng phục mạng lệnh của Đức Chúa Trời. Khi Lễ thật của Đức Chúa Trời được công bố và những người được chọn vào chức vụ hầu việc Chúa phải nhận biết tội lỗi mình, mà ăn năn tội lỗi mình, thì tội lỗi của người đó sẽ được tha thứ. Như vậy, nếu Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời không được công bố thì linh hồn của người tin Chúa không nhận biết trách nhiệm của mình trước các mạng lệnh của Đức Chúa Trời và người ta sẽ không ăn năn tội lỗi vậy, tội lỗi vẫn còn trong người ấy thì người ấy vẫn còn ngồi trong bóng của sự chết.

Như vậy, công việc mà Môi-se đã làm đây cũng là công việc mà hết thảy những người sẽ được chọn làm môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ cũng phải theo cách mới của Đức Thánh Linh, tức là theo Lẽ thật.

Xuất Ê-díp-tô Ký 29:13: Cũng hãy lấy hết thảy những mỡ bọc ruột, tấm da mỏng bọc gan, hai trái cật và mỡ trên trái cật, mà đem xông trên bàn thờ.

Bản King James version chép: ^{H7130}And thou shalt take ^{H3947}all ^{H3605}the fat ^{H2459}that covereth ^{H3680}the inwards ^{H7130}, and the caul ^{H3508}that is above ^{H5921}the liver ^{H3516}, and the two ^{H8147}kidneys ^{H3629}, and the fat ^{H2459}that is upon them, and burn ^{H6999}them upon the altar ^{H4196}.

Chữ mỡ - the fat ^{H2459} chép trong câu 13 trên, đó là chữ **כֶּלֶב** - cheleb, số 2459 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự béo mập, sự màu mỡ, sự giàu, sự giàu có, sự dồi dào, sự phong phú, sự đẹp đẽ, sự tráng lệ, sự lộng lẫy, quý giá, đắt tiền, bổ, ngậy, béo, phân được lựa chọn, phân tốt nhất, nguyên chất, đẹp nhất, trong sáng, cao thượng, tinh vi, chính xác;*

Chữ bọc - covereth ^{H3680} chép trong câu 13 trên, đó là chữ **כִּסָּה** - kacah, số 3680 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *để che đậy, sự che giấu, sự niêm phong,*

Chữ ruột - the inwards ^{H7130} chép trong câu 13 trên, đó là chữ **קֶרֶב** - qereb, số 7130 ra từ chữ **קָרַב** - qarab, số 7126 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *phần ở bên trong, ở giữa, ở bên trong thân thể; để dẫn đến, để dẫn vào trong, khiến cho đến gần, để kéo lại gần, sự trả giá cho được dâng hiến, để được trình ra, để được tỏ ra, khiến cho sẵn sàng;*

Chữ tấm da mỏng - the caul ^{H3508} chép trong câu 13 trên, đó là chữ **יֹתֶרֶת** - yothereth, số 3508 ra từ chữ **יָתַר** - yathar, số 3498 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *màng che đậy để bảo vệ, sự bảo vệ vật quan trọng và quý giá, để bỏ lại, để làm cho dồi dào, để làm cho được vượt trội, để bảo quản;*

Chữ gan - the liver ^{H3516} chép trong câu 13 trên, đó là chữ **כִּבֶּד** - kabed, số 3516 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *buồng gan (phần nội tạng nặng nhất trong thân thể);*

Chữ trái cật - the kidneys ^{H3629} chép trong câu trên, đó là chữ **כִּלְיָה** - kilyah, số 3629 ra từ chữ **כִּלְיָ** - keliy, số 3627 và chữ **כֶּלֶב** - kalah, số 3615 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *quả thận (trái cật); tâm trí, để sửa soạn, để sắm sửa, để chuẩn bị, để soạn bài, để rèn tập, để bào chế, để pha thuốc, để chuẩn bị tư tưởng cho ai đó, để dừng công việc, để được kết thúc, để được hoàn thành công việc, để làm cho hoàn chỉnh phần cuối cùng, để làm cho đầy đủ, để làm cho trọn vẹn, để thiêu đốt, để sử dụng, để thực hiện mục đích, để xác định, để định cho rõ ràng, để làm cho được kết thúc theo như sự đã định trước;*

Chữ xông - burn ^{H6999} chép trong câu 13 trên, đó là chữ **קָטַף** - qatar, số 6999 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *dâng của lễ thiêu bằng lửa, sự thiêu đốt của tế lễ;*

Ngay trong những sự mâu nhiệm được tỏ ra bởi Đức Thánh Linh cũng ẩn chứa những sự sâu nhiệm cần phải được giải nghĩa cho những người tin Chúa được hiểu biết, mà những sự sâu nhiệm đó cũng không phải ở nơi cao trên trời hay là ở vực sâu mà người ta không thể tới được, vì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã giấu những sự mâu nhiệm đó trong Kinh Thánh, như Đức Giê-Hô-Va đã mách bảo cho các tội tớ của Ngài được biết:

Ê-sai 28:1-19: Khốn thay cho mao triều thiên kiêu ngạo của những bọm rượu Ép-ra-im, khốn thay cho hoa chóng tàn làm đồ trang sức đẹp nhất dân ấy, đóng tại nơi trũng màu mỡ của những người say rượu? Nay, từ nơi Chúa có một người mạnh và có quyền, giống như cơn bão mưa đá, như trận gió phá hại, như nước lớn vỡ bờ. Người sẽ lấy tay ném cả xuống đất. Mao triều thiên kiêu ngạo của những bọm rượu Ép-ra-im sẽ bị giày đập dưới chân. Cái hoa chóng tàn làm đồ trang sức đẹp nhất dân ấy, đóng tại nơi trũng màu mỡ, cũng sẽ giống như trái vả chín trước mùa hè: người ta thấy nó, vừa mới vào tay thì đã nuốt. Trong ngày đó, Đức Giê-hô-va vạn quân sẽ trở nên mao triều thiên chói sáng và mao miện rực rỡ của dân sót Ngài; sẽ trở nên thần công chánh cho kẻ ngồi trên tòa xét đoán, và sức mạnh cho những kẻ đuổi giặc nơi cửa thành. Song những kẻ ấy cũng choáng váng vì rượu, xiêu tó vì các thứ rượu mạnh. Thầy tế lễ và đáng tiên tri đều choáng váng vì rượu mạnh, bị rượu nuốt đi, nhân các thứ rượu mạnh mà xoàng ba; xem sự hiện thấy thì cất nghĩa sai, xử kiện thì vấp ngã; mưa ra ô uest đầy bàn tiệc, chẳng có chỗ nào sạch! Vậy người sẽ dạy khôn cho ai, và khiến ai hiểu sự dạy dỗ mình? Có phải là dạy cho những trẻ con thôi bú, mới lia khỏi vú chẳng? Vì, với họ phải giềng mối thêm giềng mối, giềng mối thêm giềng mối; hàng thêm hàng, hàng thêm hàng; một chút chỗ này, một chút chỗ kia! Vậy nên Đức Giê-hô-va sẽ dùng môi lạ lưỡi khác mà phán cùng dân này. Ngài đã phán cùng nó rằng: Đây là nơi yên nghỉ; hãy để kẻ mệt nhọc được yên nghỉ. Đây là lúc mát mẻ cho các người. Thế mà họ chẳng chịu nghe. Lời của Đức Giê-hô-va đối với họ sẽ là giềng mối thêm giềng mối, giềng mối thêm giềng mối; hàng thêm hàng, hàng thêm hàng; một chút chỗ này, một chút chỗ kia; hầu cho họ bước tới, thì ngã nhào và giập nát, sập bẫy, và bị bắt! Vậy nên, hỡi các người là những người ngạo mạn, cai trị dân này ở Giê-ru-sa-lem, hãy nghe Lời của Đức Giê-hô-va. Vì các người nói rằng: Chúng ta đã kết ước với sự chết, và giao ước cùng nơi âm phủ. Khi tai nạn hủy diệt trải qua, sẽ chẳng chạm đến ta đâu. Chúng ta lấy sự nói dối là nơi nương náu, sự gian lận làm nơi ẩn mình. Vậy nên, Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Nay, Ta đặt tại Si-ôn một hòn đá để làm nền, là đá đã thử nghiệm, là đá góc quý báu, là nền bền vững: ai tin sẽ chẳng gặp rúc. Ta sẽ lấy sự chánh trực làm dây đo, sự công bình làm chuẩn mực; mưa đá sẽ hủy diệt nơi ẩn náu bằng sự nói dối, nước sẽ ngập chỗ nương náu. Bấy giờ ước các người kết với sự chết sẽ phế đi, ước các người giao cùng nơi âm phủ sẽ không đứng được. Khi tai nạn hủy diệt trải qua, các người đều bị giày đập. Mỗi lần tai nạn trải qua, sẽ bắt lấy các người, vì nó trải qua mọi buổi sớm mai, ngày và đêm; chỉ có sự kính sợ làm cho các người hiểu biết Lời dạy ấy.

Xuất Ê-díp-tô Ký 29:14: Nhưng ở ngoài trại quân hãy thiêu hết thịt, da, và phần của con bò đực đó; ấy là một của lễ chuộc tội vậy.

Bản King James version chép: ¹⁴But the flesh^{H1320} of the bullock^{H6499}, and his skin^{H5785}, and his dung^{H6569}, shalt thou burn^{H8313} with fire^{H784} without^{H2351} the camp^{H4264}: it is a sin^{H2403} offering.

Chữ **thịt** - the flesh^{H1320} chép trong câu 14 trên, đó là chữ בָּשָׂר - basar, số 1320 ra từ chữ בָּשָׂר - basar, số 1319 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *thịt, thân thể; nơi mang thông tin, nơi chứa đựng tin tức, để được trong sạch, để được tươi mới, khiến cho được vui mừng, khiến được hào hứng, khiến cho được rao giảng ra tin tốt lành, sự đưa tin tốt lành, sự rao giảng, sự công bố sắc lệnh, sự trình bày ra,*

Chữ **da** - skin^{H5785} chép trong câu 14 trên, đó là chữ עוֹר - 'owr, số 5785 ra từ chữ עוֹר - 'owr, số 5783 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *da, che giấu, che đậy, để bộc lộ ra, để lộ trần ra, sự trần truồng;*

Chữ **phần** - dung^{H6569} chép trong câu 14 trên, đó là chữ פֶּרֶשׁ - peresh, số 6569 ra từ chữ פָּרַשׁ - parash, số 6567 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *để tạo ra sự khác biệt, để tuyên bố, để công bố, để nghe và nhận ra, làm phân rẽ ra, để phân biệt ra, để làm trong sạch được tỏ ra, để tung ra, để rải rác ra, để trưng bày ra, để phô bày ra, không dính dáng đến nhau, để chi tiết hóa, để định ra, để làm cho mình bạch;*

Chữ **thiêu** - burn^{H8313} chép trong câu 14 trên, đó là chữ שָׂרַף - saraph, số 8313 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *để thiêu đốt bằng lửa, thiêu cháy hoàn toàn bằng lửa;*

Chữ **lửa** - fire^{H784} chép trong câu 14 trên, đó là chữ אֵשׁ - 'esh, số 784 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự thiêu đốt bằng lửa siêu nhiên được tỏ ra bởi Đức Thánh Linh;*

Chữ **trại quân** - the camp^{H4264} chép trong câu 14 trên, đó là chữ מַחֲנֶה - machaneh, số 4264 ra từ chữ חָנָה -

chanah, số 2583 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *trại của quân đội, khiến cho sẵn sàng, sự đóng trại, sự vây hãm, sự sống trong trại quân, sự sẵn sàng đánh trận, để nhận được ân điển, để tăng trưởng cho đến cuối cùng, để uốn cong, để bắt phải vâng phục, bắt phải hạ mình vâng phục, để ban đặc ân, để tìm chỗ ở cho;*

Lời Chúa chép trong câu 14 này là nói về các *lời chúa đựng những sự mâu nhiệm đã được chép thành văn tự trong Kinh Thánh* khi được Đức Thánh Linh tỏ ra cho các tội tố của Ngài để áp dụng và giải nghĩa cho dân sự được hiểu biết, thì các lời đó chỉ có tác dụng làm bằng chứng để giải nghĩa, chứ không phải là Lẽ thật. Các lời đó chỉ có tác dụng khi được công bố giúp cho người ta được hiểu biết ý nghĩa sâu nhiệm mà thôi, nên không ghi vào trong lòng của người ta, mà được biệt riêng ra để dạy cho dân sự được hiểu biết, hầu cho dân sự không ngộ nhận những sự đó mà cho là tín lý phải tôn trọng như các mạng lệnh hay là các điều răn được chép thành văn tự. **Ngoài trại quân** có nghĩa là *không được giữ những sự đó trong lòng*, như người ta giữ các điều răn.

Chữ **chuộc tội** - a sin^{H2403} offering chép trong câu 14 trên, đó là chữ **חַטָּאת**-châtá, số 2398 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự chấp nhận lời quả trách, chấp nhận sự sửa phạt bởi sự phạm tội, sự ăn năn, sự chuộc tội, sự làm cho sạch tội lỗi, sự làm sạch mọi sự ô-úế, sự làm hòa lại với Đức Chúa Trời,*

Các mạng lệnh mà Đức Giê-Hô-Va đã phán với Môi-se phải làm từ câu 10 đến câu 14 đó là sự chuộc tội cho linh hồn của A-rôn và cho các con trai của A-rôn (dù Kinh Thánh không chép là chuộc tội cho linh hồn) nhưng chúng ta đã biết khi nói đến sự cứu chuộc loài người là nói đến sự cứu chuộc linh hồn, vì linh hồn loài người vốn thuộc về Đức Chúa Trời, còn thân thể xác thịt của muôn vật trên đất này là thuộc về đất, dù Kinh Thánh có chép về sự cứu chuộc thân thể này, thì ý nghĩa của sự cứu chuộc đó không giống như sự cứu chuộc linh hồn và cách thực hành sự cứu chuộc thân thể xác thịt cũng khác với sự chuộc tội cho linh hồn ở chỗ, A-rôn và các con trai của A-rôn không phải xưng các tội lỗi của linh hồn mình, nhưng trong sự cứu chuộc thân thể xác thịt thì người ta phải xưng ra các tội lỗi mà người đó đã phạm, cùng những tội lỗi mà tổ phụ của người đó đã phạm trong khi họ còn sống trong thân thể xác thịt mình, là điều chúng ta sẽ học trong bài khác.

Chúng ta vừa suy gẫm các ý nghĩa mâu nhiệm được giấu bên trong các lời văn tự được chép trong Kinh Thánh liên quan đến lễ truyền chức mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã mạng lệnh cho Môi-se phải làm cho A-rôn và cho các con trai của A-rôn, vì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã giấu những sự mâu nhiệm, tức là Lẽ thật, là Luật pháp của Thánh Linh sự sống, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời trong các lời được gọi là Luật pháp văn tự trong Kinh Thánh, để đến kỳ được Lời Chúa chép là “**kỳ hoán cải**”, sẽ được tỏ ra bởi Đức Thánh Linh, là Thần Lẽ thật, hầu cho Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ sẽ áp dụng Lẽ thật để thờ phượng Đức Chúa Trời bằng tâm thần và bằng Lẽ thật, vì sự thờ phượng thật không nói về sự ngợi khen, sự tôn vinh và sự ca hát ngợi khen Chúa trong các buổi nhóm thờ phượng trong các ngày thánh của Đức Chúa Trời, nhưng là *trong tất cả mọi sự liên quan đến sự sống* của những người được chuộc bởi huyết của Đức Chúa Jêsus Christ và được nên thánh bởi Lẽ thật và bởi Đức Thánh Linh mà được trở nên người mới, theo tiêu chuẩn của sự công bình và sự thánh sạch của Lẽ thật mà được trở nên một dân thánh, một nước thầy tế lễ cho Đức Giê-Hô-Va.

Bây giờ chúng ta sẽ áp dụng các ý nghĩa mâu nhiệm thay thế cho ý nghĩa của văn tự, vì những sự đã chép trong văn tự được Lời Chúa gọi là bóng, còn hình thì ở trong Đấng Christ, nghĩa là các lời được chép trong văn tự đó sẽ được diễn giải theo Lẽ thật và được áp dụng trong cuộc sống của người tin Chúa, cùng được rao giảng ra trong tất cả mọi nơi nào chúng ta có cơ hội để tôn cao Lời Đức Chúa Trời cho muôn dân trên đất này.

Trong bài chúng ta học hôm nay, đó là chúng ta đang đối diện với mạng lệnh mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán với Môi-se, nhưng không phải chỉ dành cho dân Y-sơ-ra-ên trong xác thịt, nhưng trong Danh của Đức Chúa Jêsus Christ mà rao giảng ra cho hết thảy những người sẽ được trở nên một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ cho Đức Giê-Hô-Va.

Vì hết thảy mọi người tin Chúa đều phải đối diện với một tiêu chuẩn duy nhất, là mục tiêu của sự cứu chuộc, nhưng không phải như người ta chỉ nghĩ đến sự cứu chuộc sự sống của linh hồn loài người ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết, nhưng là sự phục hồi quyền làm con kế tự Đức Chúa Trời, như Lời Đức Chúa Trời đã phán từ lúc ban đầu:

Sáng thế ký 1:26-31: Đức Chúa Trời phán rằng: Chúng ta hãy làm nên loài người như hình ta và theo tượng ta, đặng quản trị loài cá biển, loài chim trời, loài súc vật, loài côn trùng bò trên mặt đất, và khắp cả đất. Đức Chúa Trời dựng nên loài người như hình Ngài; Ngài dựng nên loài người giống như hình Đức Chúa Trời; Ngài dựng nên người nam cùng người nữ. Đức Chúa Trời ban phước cho loài người và phán

rằng: Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy dẫy đất; hãy làm cho đất phục tùng, hãy quản trị loài cá dưới biển, loài chim trên trời cùng các vật sống hành động trên mặt đất. Đức Chúa Trời lại phán rằng: Nay, Ta sẽ ban cho các người mọi thứ cỏ kết hạt mọc khắp mặt đất, và các loài cây sanh quả có hạt giống; ấy sẽ là đồ ăn cho các người. Còn các loài thú ngoài đồng, các loài chim trên trời, và các động vật khác trên mặt đất, phàm giống nào có sự sống thì Ta ban cho mọi thứ cỏ xanh đang dùng làm đồ ăn; thì có như vậy. Đức Chúa Trời thấy các việc Ngài đã làm thật rất tốt lành. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ sáu.

Bởi A-đam là người được Giê-hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên trước nhất trong loài người, đã phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác mà Đức Chúa Trời đã cấm ăn, nên sự chết đã vào trong loài người hết thảy và bởi tội lỗi đó mà loài người thiếu mất sự vinh hiển, tức là thiếu mất sự sáng thật của Đức Chúa Trời.

Để cứu chuộc loài người ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết, thì Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người, mà trước hết là cho dân Y-sơ-ra-ên, để qua dân Y-sơ-ra-ên mà muôn dân trên đất này sẽ nhận biết Danh Đức Giê-hô-Va bởi những sự mà Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã làm cho dân Y-sơ-ra-ên và đó là sự mưu luận của Giê-hô-Va Đức Chúa Trời.

Con đường dẫn dân Y-sơ-ra-ên đến sự cứu chuộc đã được Giê-hô-Va Đức Chúa Trời ban cho qua Môi-se và mọi sự thuộc về sự cứu chuộc đó đã được chép trong cuốn sách Luật pháp của Đức Chúa Trời (do Môi-se chép xuống trong năm sách, là sách Sáng thế ký, sách Xuất Ê-díp-tô Ký, sách Lê-vi ký, sách Dân số Ký và sách Phục truyền luật lệ ký, mà sách Sáng thế ký được gọi là Đá góc quý báu, là Đá đã chọn lựa, là Đá đã thử nghiệm). Nhưng dân Y-sơ-ra-ên đã thất bại, không được hưởng Lời hứa của Đức Chúa Trời, vì họ đã không tin vào các Lời đã chép trong Kinh Thánh, dù các Lời của Đức Chúa Trời được chép bằng ngôn ngữ Hê-bơ-rơ mà dân Y-sơ-ra-ên biết ngôn ngữ đó. Vì thế cho nên Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã sai Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ đến thế gian này để làm chứng cho Lẽ thật, là làm chứng cho loài người biết rằng: Trong Lời Đức Chúa Trời có sự sống, sự sống là sự sáng của loài người, nghĩa là hết thảy các Lời mà Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên, được Môi-se chép xuống đó chính là giá cứu chuộc và quyền phép khiến linh hồn loài người được chuộc lại cho Giê-hô-Va Đức Chúa Trời theo như ảnh tượng của Đức Chúa Trời và sự làm chứng đó đã hoàn thành, nhưng không phải hết thảy mọi người xưng mình là người tin Chúa, thì đều sẽ hiểu được ý nghĩa của sự làm chứng cho Lẽ thật của Đức Chúa Jêsus Christ, bởi vì không phải người ta đọc Lời Chúa thì sẽ tự hiểu được những sự lạ lùng trong Luật pháp của Đức Chúa Trời, nhưng chỉ những người nào được Giê-hô-Va Đức Chúa Trời chọn và chỉ định cho được sự hiểu biết Lời Đức Chúa Trời thì mới nhận biết được Lẽ thật mà thôi.

Vậy thì những người như thế nào thì mới được Giê-hô-Va Đức Chúa Trời chọn và chỉ định cho được hiểu biết ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời đã chép trong Kinh Thánh?

Châm ngôn 8:17-21: Ta yêu mến những người yêu mến Ta, Phàm ai sớm tìm kiếm Ta sẽ gặp Ta. Sự giàu có, sự tôn trọng, của cải bền lâu, và sự công bình, đều ở nơi Ta. Bông trái của Ta tốt hơn vàng, đến đổi hơn vàng ròng; Hoa lợi của Ta quý hơn bạc cao. Ta đi trong con đường công bình, giữa các lối ngay thẳng, đặt làm cho kẻ yêu mến Ta hưởng được của cải thật, và làm cho đầy dẫy các kho tàng của họ.

Ê-sai 55:1-13: Hỡi những kẻ nào khát, hãy đến suối nước! Và người nào không có tiền bạc, hãy đến, mua mà ăn! Hãy đến, mua rượu và sữa mà không cần tiền, không đòi giá. Sao các người trả tiền để mua đồ không phải là bánh? Sao các người đem công lao mình đổi lấy vật chẳng làm cho no? Hãy chăm chỉ nghe Ta, hãy ăn của ngon, và cho linh hồn các người vui thích trong của béo. Hãy nghiêng tai, và đến cùng Ta; hãy nghe Ta, thì linh hồn các người được sống. Ta sẽ lập với các người một giao ước đời đời, tức là sự nhân từ chắc thật đã hứa cùng Đa-vít. Nay, Ta đã lập người lên làm chứng kiến cho các nước, làm quan trưởng và quan tướng cho muôn dân. Nay, người sẽ kêu gọi nước mà người chưa hề biết, và nước chưa hề biết người sẽ chạy đến cùng người, vì cơ Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, là Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên, là Đấng đã làm vinh hiển người. Hãy tìm kiếm Đức Giê-hô-va đang khi mình gặp được; hãy kêu cầu đang khi Ngài ở gần! Kẻ ác khá bỏ đường mình, người bất nghĩa khá bỏ các ý tưởng; hãy trở lại cùng Đức Giê-hô-va, Ngài sẽ thương xót cho, hãy đến cùng Đức Chúa Trời chúng ta, vì Ngài tha thứ dồi dào. Đức Giê-hô-va phán: Ý tưởng của Ta chẳng phải ý tưởng của các người, đường lối của các người chẳng phải đường lối của Ta. Vì các tầng trời cao hơn đất bao nhiêu, thì đường lối của Ta cao hơn

đường lối của các người, ý tưởng của Ta cao hơn ý tưởng của các người cũng bấy nhiêu. Và, như mưa và tuyết xuống từ trên trời và không trở lại nữa, mà đượm nhuần đất đai, làm cho sanh ra và kết nụ, đặng có giống cho kẻ gieo, có bánh cho kẻ ăn, thì Lời nói của Ta cũng vậy, đã ra từ miệng Ta, thì chẳng trở về lúong nhưng, mà chắc sẽ làm trọn điều Ta muốn, thuận lợi công việc Ta đã sai khiến nó. Vì các người sẽ đi ra vui vẻ, được đưa đi trong sự bình an. Trước mặt các người, núi và đồi sẽ trỗi tiếng ca hát, mọi cây cối ngoài đồng sẽ vỗ tay. Cây tùng sẽ mọc lên thay cho bụi gai, và cây sim sẽ lớn lên thay cho gai gộc; điều đó sẽ làm cho biết Danh Đức Giê-hô-va, và là một dấu đời đời không hề tuyệt diệt.

Ê-sai 66:1-2: Đức Giê-hô-va phán như vậy: Trời là ngai của Ta, đất là bệ chân của Ta. Các người sẽ xây nhà thế nào cho Ta? Các người sẽ lấy nơi nào làm chỗ nghỉ ngơi cho Ta? Đức Giê-hô-va phán: Mọi sự này đều bởi tay Ta làm ra, và có như vậy. Đây là kẻ mà Ta đoái đến: tức là kẻ nghèo khó, có lòng ăn năn đau đớn, nghe Lời nói của Ta mà run.

Giê-rê-mi 29:11-14: Đức Giê-hô-va phán: Vì Ta biết ý tưởng của Ta nghĩ đối cùng các người, là ý tưởng bình an, không phải tai họa, để cho các người được sự trông cậy trong lúc cuối cùng của mình. Bấy giờ các người sẽ kêu cầu Ta, sẽ đi và cầu nguyện Ta, và Ta sẽ nhậm lời. Các người sẽ tìm Ta, và gặp được, khi các người tìm kiếm Ta hết lòng. Đức Giê-hô-va phán: Ta sẽ cho các người tìm được Ta, và sẽ đem những phu tù các người trở về. Đức Giê-hô-va phán: Ta sẽ nhóm các người lại từ mọi nước và mọi nơi mà Ta đã đuổi các người đến, và sẽ đem các người về trong đất mà Ta đã khiến các người bị đầy đi khỏi đó.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tỏ cho chúng ta biết rằng, sẽ không có một cửa lễ nào có thể giúp người ta được giải cứu ra khỏi sự chết và người ta cũng không thể nhờ cậy bất kỳ một cửa lễ nào, hay công lao của xác thịt mình, hay bởi các công việc làm tốt lành hay là bởi đạo đức hoặc bởi sự tài giỏi của mình mà được chấp nhận ở trước mặt Đức Chúa Trời, bởi hết thảy những sự đó là thuộc về xác thịt hay chết của loài người. Nhưng chính quyền phép của Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời sẽ phục hồi sự sống, cùng phục hồi ảnh tượng mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã khiến cho loài người được trở giống như ảnh tượng của Đức Chúa Trời, khi Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời được công bố ra trên môi miệng của những người nào được quyền sở hữu Lời của Đức Chúa Trời. Vì loài người được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên bằng Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời qua việc Ngài phán Lời của Ngài ra khỏi miệng Ngài thể nào, thì những người nào được hưởng quyền sở hữu Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời cũng sẽ nhờ quyền phép của Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời được công bố ra trên môi miệng của người đó mà được phục sự sống mình ở trước mặt Đức Chúa Trời thể đó.

Trong Danh của Đức Chúa Jêsus Christ mà chúng ta đang được đối diện với sự cứu chuộc của Đức Chúa Trời, mà Lời Đức Chúa Trời được chép trong Kinh Thánh chính là giá cứu chuộc sự sống của chúng ta, vì Lời Đức Chúa Trời được chép thành văn tự trong Kinh Thánh được ví là chiên con không tỳ vết, còn những sự tỏ ra của Đức Thánh Linh được gọi là Lễ thật, là Luật pháp của Thánh Linh sự sống, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời mà bỏ đợc được chép trong Kinh Thánh về các cửa tế lễ được dâng lên đó là bóng.

Trong bài chúng ta học đây, là công việc phải được làm trước hết, phải được thi hành theo như sự chỉ định của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán với Môi-se phải làm trước nhất vậy.

Để nuôi dưỡng một đứa trẻ vừa được sanh ra khỏi lòng mẹ thì người ta phải dùng sữa mẹ để nuôi đứa bé đó cho đến chừng đứa trẻ có thể ăn được các thức ăn khác cứng hơn, tùy theo sự phát triển của thân thể nó. Cũng một lẽ đó, để linh hồn người tin Chúa được nuôi dưỡng cho được lớn lên mà hiểu được những sự lạ lùng trong Luật pháp được chép trong Kinh Thánh, thì những người được giao phó trách nhiệm làm người chăn bầy sẽ phải có *sữa nguyên chất của Lời Đức Chúa Trời* để nuôi dưỡng họ, chứ không phải là thủ tục của tôn giáo nhóm lại trong các ngày thánh và đọc Kinh Thánh mà linh hồn người ta được sự sống lại.

1 Phi-e-rơ 2:1-10: Vậy anh em đã từ bỏ mọi điều độc ác, mọi điều gian xảo, mọi thứ giả trá, lòng ghen ghét và sự nói hành, thì hãy ham thích sữa thiêng liêng của đạo, như trẻ con mới đẻ vậy, hầu cho anh em nhờ đó lớn lên mà được chuộc linh hồn, nếu anh em đã nếm biết Chúa là ngọt ngào. Hãy đến gần Ngài, là hòn đá sống, bị người ta loại ra, song được chọn và quý trước mặt Đức Chúa Trời, và anh em cũng như đá sống, được xây nên nhà thiêng liêng, làm chức tế lễ thánh, đặng dâng của tế lễ thiêng liêng, nhờ Đức Chúa Jêsus Christ mà đẹp ý Đức Chúa Trời. Vì trong Kinh Thánh có chép rằng: Đây, Ta đặt tại Si-ôn hòn đá góc nhà đã chọn lựa và quý báu; Ai tin đến đá ấy sẽ không bị xấu hổ. Vậy nên,

cho anh em là kẻ đã tin, thì là đá quý; nhưng cho những kẻ không tin, thì Hòn đá mà bị thợ xây nhà loại ra, bèn trở nên đá góc nhà, là Đá gây cho vấp vấp, là đá lớn làm cho sa ngã; họ bị vấp đá đó, vì không vâng phục Đạo, và điều ấy đã định sẵn cho họ rồi. Nhưng anh em là dòng giống được lựa chọn, là chức thầy tế lễ nhà vua, là dân thánh là dân thuộc về Đức Chúa Trời, hầu cho anh em rao giảng nhân đức của Đấng đã gọi anh em ra khỏi nơi tối tăm, đến nơi sáng láng lạ lùng của Ngài; anh em ngày trước không phải là một dân, mà bây giờ là dân Đức Chúa Trời, trước không được thương xót, mà bây giờ được thương xót.

Bản King James version chép câu 2 trên như sau: ²As newborn^{G738} babes^{G1025}, desire^{G1971} the sincere^{G97} milk^{G1051} of the word^{G3050}, that ye may grow^{G837} thereby^{G1722-G846}:

Cụm từ sữa thiêng liêng của đạo - the sincere^{G97} milk^{G1051} of the word^{G3050}, Nguyên văn phải được dịch là: *sữa nguyên chất của Lời Đức Chúa Trời*. Chữ mà bản tiếng Việt đã dịch ép là *thiên liêng* (đó là chữ sincere^{G97}, đó là chữ ἄδολος - adlos, số 97 của tiếng Hy-lạp có nghĩa là: *nguyên chất, không pha, không bị giả mạo, không bị lừa dối*;

Chữ mà bản tiếng Việt dịch là *đạo* (the word^{G3050}), đó là chữ λογικός - logikos, số 3050 ra từ chữ λόγος - logos, số 3056 của tiếng Hy-lạp có nghĩa là: *những lời (của Đức Chúa Trời) đã được nói ra, được tỏ ra và được chép xuống thành văn tự trong Kinh Thánh*.

Như vậy, *sữa nguyên chất của Lời* (của Đức Chúa Trời) là nói về những sự mầu nhiệm được giấu kín trong Luật pháp văn tự, nhưng được tỏ ra bởi Đức Thánh Linh và được gọi là Lẽ thật, là Luật pháp của Thánh Linh sự sống, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, chứ không phải là Lời văn tự trong Kinh Thánh.

Chính Lẽ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời mới khiến cho linh hồn của người tin Chúa được *sự sống lại, được sanh lại, được lại sanh, được tái sanh* (tùy theo cách người ta dịch) mà thôi và chỉ có Lẽ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời mới là Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời.

1 Phi-e-rơ 1:22-25: Anh em đã vâng theo lẽ thật làm sạch lòng mình, đừng có lòng yêu thương anh em cách thật thà, nên hãy yêu nhau sốt sắng hết lòng; anh em đã được lại sanh, chẳng phải bởi giống hay hư nát, nhưng bởi giống chẳng hư nát, là bởi Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời. Vì, Mọi xác thịt ví như cỏ, mọi sự vinh hiển của nó ví như hoa cỏ. Cỏ khô, hoa rụng, nhưng Lời Chúa còn lại đời đời. Và Lời đó là đạo Tin Lành đã giảng ra cho anh em.

Bây giờ chúng ta có thể hiểu rằng, nếu người tin Chúa mà không nhận được những sự ban cho của Đức Thánh Linh, không được nghe để biết Lẽ thật, còn được gọi là Luật pháp của Thánh Linh sự sống, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, thì linh hồn người ấy không thể tái sanh, đồng nghĩa với con mắt của linh hồn người ấy chưa được mở ra, thì làm thế nào linh hồn người đó được sự sáng thật của Đức Chúa Trời chiếu vào mà có được sự hiểu biết những sự mầu nhiệm trong Lời Đức Chúa Trời chép trong Kinh Thánh?

Rất nhiều người mang danh người giảng Tin-Lành đã làm theo lời truyền khẩu của loài người mà hầu việc Đức Chúa Trời và người ta đã làm rất nhiều cuộc truyền giảng về sự yêu thương của Đức Chúa Trời và đã có rất nhiều người nghe và tin đó là Tin-Lành và họ đã cầu nguyện tiếp nhận Đức Chúa Jesus Christ làm Cứu Chúa của cuộc đời mình, nhưng không phải hết thảy những người đã cầu nguyện tiếp nhận Đức Chúa Jesus Christ đó đều được sự sáng thật của Đức Chúa Trời chiếu vào và như vậy, những người đó không đạt đủ điều kiện của một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đang tìm cho Ngài.

Môi-se là người hình bóng cho hết thảy những người được Đức Chúa Trời chỉ định vào chức vụ thầy tế lễ nhà vua trong nước thầy tế lễ của Đức Chúa Jesus Christ sẽ phải làm theo Lẽ thật và như vậy, để A-rôn và các con trai của A-rôn được hợp pháp mặc bộ áo thánh đó, thì họ phải được thánh hoá, là làm sạch mọi tội lỗi không phải tội lỗi của xác thịt, mà là tội lỗi của linh hồn họ.

Tại điểm này, mọi người tin Chúa phải có sự hiểu biết về tội lỗi của linh hồn và tội lỗi của xác thịt có liên quan với nhau, dù hết thảy mọi hành động, mọi thái độ, mọi lời nói, mọi công việc làm vi phạm Luật pháp của Đức Chúa Trời và bị kết án là phạm tội, đều đã làm ra, tỏ ra qua thân thể xác thịt của người ta, thế nhưng những tội lỗi đó là hậu quả của việc linh hồn người đó đã không quản trị thân thể xác thịt mình sống theo Lời Đức Chúa Trời.

Sáng thế ký 4:1-15: A-đam ăn ở với Ê-va, là vợ mình; người thợ thai sanh Ca-in và nói rằng: Nhờ Đức Giê-hô-va giúp đỡ, tôi mới sanh được một người. Ê-va lại sanh em Ca-in, là A-bên; A-bên làm nghề chăn

chiên, còn Ca-in thì nghề làm ruộng. Và, cách ít lâu, Ca-in dùng thổ sản làm của lễ dâng cho Đức Giê-hô-va. A-bên cũng dâng chiên đầu lòng trong bầy mình cùng mỡ nó. Đức Giê-hô-va đoái xem A-bên và nhận lễ vật của người; nhưng chẳng đoái đến Ca-in và cũng chẳng nhận lễ vật của người; cho nên Ca-in giận lắm mà găm nét mặt. Đức Giê-hô-va phán hỏi Ca-in rằng: Cớ sao ngươi giận, và cớ sao nét mặt ngươi găm xuống? Nếu ngươi làm lành, há chẳng ngược mặt lên sao? Còn như chẳng làm lành, thì tội lỗi rình đợi trước cửa, thêm ngươi lắm; nhưng ngươi phải quản trị nó. Ca-in thuật lại cùng A-bên là em mình. Và, khi hai người đang ở ngoài đồng, thì Ca-in xông đến A-bên là em mình, và giết đi. Đức Giê-hô-va hỏi Ca-in rằng: A-bên, em ngươi, ở đâu? Thưa rằng: Tôi không biết; tôi là người giữ em tôi sao? Đức Giê-hô-va hỏi: Ngươi đã làm điều chi vậy? Tiếng của máu em ngươi từ dưới đất kêu thấu đến Ta. Bây giờ, ngươi sẽ bị đất rửa sạch, là đất đã há miệng chịu hút máu của em ngươi bởi chính tay ngươi làm đổ ra. Khi ngươi trồng tía, đất chẳng sanh hoa lợi cho ngươi nữa; ngươi sẽ lưu lạc và trốn tránh, trên mặt đất. Ca-in thưa cùng Đức Giê-hô-va rằng: Sự hình phạt tôi nặng quá mang không nổi. Nay, ngày nay, Chúa đã đuổi tôi ra khỏi đất này, tôi sẽ lánh mặt Chúa, sẽ đi lưu lạc trốn tránh trên đất; rồi, xảy có ai gặp tôi, họ sẽ giết đi. Đức Giê-hô-va phán rằng: Bởi cớ ấy, nếu ai giết Ca-in, thì sẽ bị báo thù bảy lần. Đức Giê-hô-va bèn đánh dấu trên mình Ca-in, hầu cho ai gặp Ca-in thì chẳng giết.

Thân thể của loài người đã vì cớ tội lỗi của A-đam mà bị sự rửa sạch cai trị, vì thân thể xác thịt của loài người bởi bụi đất mà được tạo nên, với mục đích là nhà tạm cho linh hồn người ta trú ngụ trong thời gian linh hồn đó được sống trên đất này theo kế hoạch tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ của Giê-hô-va Đức Chúa Trời. Vì thế cho nên tự xác thịt của loài người không thể phục Luật pháp của Đức Chúa Trời và không thể phục được (Rô-ma 8:1-14), bởi thân thể xác thịt đã bị bán cho tội lỗi từ người ta còn ở trong lòng mẹ. Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã tạo nên thân thể xác thịt cho linh hồn loài người cai trị và sử dụng thân thể đó như đồ dùng cho mình và linh hồn người ta phải chịu trách nhiệm với mọi hành vi của thân thể xác thịt mình, điều này cũng giống như một cỗ máy được vận hành bởi con người và người vận hành cỗ máy đó phải nhận biết công việc của mình sử dụng cỗ máy đó cho an toàn và người ấy phải chịu trách nhiệm về mọi hoạt động của cỗ máy đó trước pháp luật, tùy theo cỗ máy đó được phép vận hành như thế nào theo đúng pháp luật vậy.

Chính vì vậy mà khi Đức Chúa Jê-sus Christ thi hành chức vụ trên đất này, Ngài đã kêu gọi người ta đến với Ngài để được ăn bánh và được uống nước hằng sống (Giăng 6:27-40), nghĩa là được nghe Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, hầu cho linh hồn những người đó được sự sáng thật của Đức Chúa Trời chiếu vào mà được sự sống lại và linh hồn người đó sẽ được sự sống đời đời nếu linh hồn đó tiếp tục noi theo Lời Đức Chúa Trời được chép trong Kinh Thánh (Ô-sê 6:1-3), đó là phần công việc của linh hồn phải bắt thân thể xác thịt mình sống theo Luật pháp văn tự của Đức Chúa Trời và khi thân thể xác thịt của người ta vâng phục Luật pháp văn tự (Rô-ma 7:21-25), thì linh hồn người đó cũng qua Luật pháp văn tự mà nhận biết Lẽ thật và sự nhận biết đó cũng có nghĩa là được ăn bánh và uống nước hằng sống của Đức Chúa Trời vậy.

Giăng 3:1-21: Trong vòng người Pha-ri-si, có người tên là Ni-cô-đem, là một người trong những kẻ cai trị dân Giu-đa. Ban đêm, người này đến cùng Đức Chúa Jê-sus mà nói rằng: Thưa thầy, chúng tôi biết thầy là giáo sư từ Đức Chúa Trời đến; vì những phép lạ thầy đã làm đó, nếu Đức Chúa Trời chẳng ở cùng, thì không ai làm được. Đức Chúa Jê-sus cất tiếng đáp rằng: Quả thật, quả thật, Ta nói cùng ngươi, nếu một người chẳng sanh lại, thì không thể thấy được nước Đức Chúa Trời. Ni-cô-đem thưa rằng: Người đã già thì sanh lại làm sao được? Có thể nào trở vào lòng mẹ và sanh lần thứ hai sao? Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Quả thật, quả thật, Ta nói cùng ngươi, nếu một người chẳng nhờ nước và Thánh Linh mà sanh, thì không được vào nước Đức Chúa Trời. Hễ chi sanh bởi xác thịt là xác thịt; hễ chi sanh bởi Thánh Linh là thần. Chớ lấy làm lạ về điều Ta đã nói với ngươi: Các ngươi phải sanh lại. Gió muốn thổi đâu thì thổi, ngươi nghe tiếng động; nhưng chẳng biết gió đến từ đâu và cũng không biết đi đâu. Hễ người nào sanh bởi Thánh Linh thì cũng như vậy. Ni-cô-đem lại nói: Điều đó làm thế nào được? Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Ngươi là giáo sư của dân Y-sơ-ra-ên, mà không hiểu biết những điều đó sao! Quả thật, quả thật, Ta nói cùng ngươi, chúng ta nói điều mình biết, làm chứng điều mình đã thấy; còn các ngươi chẳng hề nhận lấy Lời chứng của Chúng Ta. Ví bằng Ta nói với các ngươi những việc thuộc về đất, các ngươi còn chẳng tin thay; huống chi Ta nói những việc thuộc về trời, thì các ngươi tin sao được? Chưa hề có ai lên trời, trừ ra Đấng từ trời xuống, ấy là Con người vốn ở trên trời. Xưa Môi-se treo con

rắn lên nơi đồng vắng thế nào, thì Con người cũng phải bị treo lên đường ấy, hầu cho hễ ai tin đến Ngài đều được sự sống đời đời. Vì Đức Chúa Trời yêu thương thế gian, đến nỗi đã ban Con một của Ngài, hầu cho hễ ai tin Con ấy không bị hư mất mà được sự sống đời đời. Và, Đức Chúa Trời đã sai Con Ngài xuống thế gian, chẳng phải để đoán xét thế gian đâu, nhưng hầu cho thế gian nhờ Con ấy mà được cứu. Ai tin Ngài thì chẳng bị đoán xét đâu; ai không tin thì đã bị đoán xét rồi, vì không tin đến Danh Con một của Đức Chúa Trời. Và, sự đoán xét đó là như vậy: sự sáng đã đến thế gian, mà người ta ưa sự tối tăm hơn sự sáng, vì việc làm của họ là xấu xa. Bởi vì phạm ai làm ác thì ghét sự sáng và không đến cùng sự sáng, e rằng công việc của mình phải bị trách móc chẳng. Nhưng kẻ nào làm theo lẽ thật thì đến cùng sự sáng, hầu cho các việc của mình được bày tỏ ra, vì đã làm trong Đức Chúa Trời.

Đức Chúa Jêsus Christ đã phán rất rõ về việc linh hồn của người ta phải tái sinh (sự sống lại) bằng Lời hằng sống (còn được gọi là sông nước hằng sống, tức là Lẽ thật) do chính Đức Chúa Jêsus Christ ban cho, vì nếu linh hồn người ta chưa được tái sinh, thì xác thịt của người đó không thể nào vâng phục Luật pháp văn tự được, mà Luật pháp văn tự được ví là con đường dẫn loài người đến với Đấng Christ, là Đấng cứu chuộc, mà Ngài đang ngồi bên hữu Đức Chúa Cha toàn năng để cai trị muôn vật. Như vậy, người ta không thể đến với Đấng Christ bằng thân thể xác thịt được, nhưng linh hồn của người nào đã nhận biết Lẽ thật và nhờ quyền phép của Lẽ thật và của Đức Thánh Linh mà sanh lại thì linh hồn người ấy có thể đến với Đấng Christ thông qua sự cầu nguyện trong Thánh Linh mà nhận được những sự ban cho Đức Chúa Jêsus Christ.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã giấu con đường thật này trong các lời được chép thành văn tự của Kinh Thánh, mà Môi-se là người đại diện cho Đức Giê-Hô-Va ở trước mặt dân Y-sơ-ra-ên và các mạng lệnh mà Đức Giê-Hô-Va đã phán cho Môi-se làm theo đó đều là bóng, còn hình chỉ được tỏ ra bởi Thánh Linh của Đấng Christ và những sự được tỏ ra đó được gọi là Lẽ thật, là Luật pháp của Thánh Linh sự sống, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời mà chúng ta đang học đây, có quyền phép làm sống lại những sự mà linh hồn của chúng ta, là những người đã được tái sinh bởi quyền phép của Lẽ thật và của Đức Thánh Linh, đã bị thiếu mất bởi tội lỗi của A-đam, là người trước nhất được Đức Chúa Trời tạo nên trên đất này.

Chúng ta hãy xem Đức Chúa Jêsus Christ đã phán gì về con đường thật và đặc biệt này.

Ma-thi-ơ 7:13-14: Hãy vào cửa hẹp, vì cửa rộng và đường khoáng khoáng dẫn đến sự hư mất, kẻ vào đó cũng nhiều. Song cửa hẹp và đường chật dẫn đến sự sống, kẻ kiếm được thì ít.

Bài tiếp theo (Bài 13) chúng ta sẽ tiếp tục suy gẫm những sự mâu nhiệm về lễ truyền chức mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã mạng lệnh cho Môi-se làm cho A-rôn và cho các con trai của người.